Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN THỊ MIỀN

NGHIÊN CỨU SỰ ĐA DẠNG CÁC LOÀI CÂY THUỐC VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP BẢO TỒN TẠI XÃ THẦN SA, HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Hệ đào tạo:

Chuyên ngành:

Lớp:

Khoa :

Khoa học:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

K48-Quản lí tài nguyên rừng

Lâm nghiệp

2016 – 2020

Chính quy

Quản lí tài nguyên rừng

Thái Nguyên,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN THỊ MIỀN

NGHIÊN CỨU SỰ ĐA DẠNG CÁC LOÀI CÂY THUỐC VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP BẢO TỒN TẠI XÃ THẦN SA, HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Hệ đào tạo:	**Chính quy**
Chuyên ngành:	**Quản lí tài nguyên rừng**
Lớp:	**K48-Quản lí tài nguyên rừng**
Khoa :	**Lâm nghiệp**
Khoa học:	**2016 – 2020**
Giảng viên hướng dẫn:	**Th.S Phạm Đức Chính**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thái Nguyên,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của bản thân tôi. Các số liệu và kết quả nghiên cứu là quá trình điều tra trên thực địa hoàn toàn trung thực, chưa công bố trên các tài liệu, nếu có gì sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thái Nguyên, ngày tháng

XÁC NHẬN CỦA GVHD **NGƯỜI VIẾT CAM ĐOAN**

Nguyễn Thị Miền

Xác nhận của giáo viên chấm phản biện Giáo viên chấm phản biện xác nhận sinh viên đã sửa sai sót sau khi hội đồng chấm yêu cầu. *(Ký, ghi rõ họ tên)*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Được sự phân công của Nhà trường, Khoa Lâm Nghiệp,Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, sau 5 tháng thực tập em đã hoàn thành khóa luận tốt nghiệp "***Nghiên cứu sự đa dạng các loài cây thuốc và đề xuất giải pháp bảo tồn tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên***".

Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, ngoài sự nỗ lực học hỏi của bản thân còn có sự hướng dẫn tận tình của thầy cô, bạn bè, cô chú, anh chị tại địa bàn xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Xin cảm ơn thầy giáo – Ths. Phạm Đức Chính, người đã hướng dẫn cho em trong suốt thời gian thực tập đã chỉ dẫn, định hướng đi cho em để em hoàn thành tốt nhiệm vụ. Xin cảm ơn sự giúp đỡ của cán bộ Ủy ban Nhân dân xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên và cán bộ Kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa-Phượng Hoàng, cùng sự chỉ bảo tận tình của các thầy lang, bà mế xã Thần Sa.

Đồng thời xin cảm ơn thầy cô giáo Khoa Lâm nghiệp, các bộ phận liên quan thuộc Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên và người thân trong gia đình cùng bạn bè thân thiết đã giúp đỡ tôi trong quá trình hoàn thành khóa luận tốt nghiệp.

Mặc dù đã nỗ lực cố gắng, tuy nhiên do hạn chế về kinh nghiệm cũng như về thời gian và trình độ nghiên cứu nên khóa luận tốt nghiệp không thể tránh khỏi thiếu sót. Tôi rất mong nhận được những ý kiến góp ý, chỉ bảo của thầy cô cũng như các bạn đọc khác để khóa luận được hoàn thiện hơn nữa.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 06 năm 2020

Nguyễn Thị Miền

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC BẢNG

Bảng 3.1.Mẫu bảng điều tra nguồn cây thuốc được cộng đồng một số dân tộc thiểu số ở khu vực nghiên cứu sử dụng trong phòng và điều trị bệnh 31

Bảng 4.1. Số loài cây thuốc đã phát hiện ở khu vực nghiên cứu 35

Bảng 4.2. Sự phân bố số lượng loài cây thuốc trong các họ 38

Bảng 4.3. So sánh các họ có nhiều loài cây thuốc ở khu vực nghiên cứu (1) với số loài của từng họ trong hệ thực vật Việt Nam (2) 40

Bảng 4.4. Sự đa dạng về chi trong các họ được thể hiện trong bảng dưới đây: 41

Bảng 4.5. Đa dạng về dạng sống của nguồn cây thuốc ở khu vực nghiên cứu 42

Bảng 4.6. Sự phân bố cây thuốc theo môi trường sống ở khu vực nghiên cứu 44

Bảng 4.7. Danh lục cây thuốc thuộc diện cần bảo tồn ghi nhận 46

Bảng 4.8. Đa dạng của các bộ phận cây được sử dụng làm thuốc 47

Bảng 4.9. Đa dạng tần số các bộ phận cây được sử dụng làm thuốc 50

Bảng 4.10. Tỷ lệ số loài có công dụng chữa các nhóm bệnh cụ thể 51

Bảng 4.11. Tỷ lệ số lượng thầy lang trong 2 dân tộc 53

Bảng 4.12. Tỷ lệ về độ tuổi, giới tính của thầy lang 53

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC HÌNH

Hình 3.1. Một số hình ảnh điều tra phỏng vấn 29

Hình 3.2. Một số hình ảnh điều tra thực địa 32

Hình 4.1: Hình ảnh một số loài cây thuốc ở khu vực nghiên cứu 37

Hình 4.2. Tỷ lệ các dạng sống của cây thuốc ở khu vực nghiên cứu 43

Hình 4.3. Sự phân bố cây thuốc theo môi trường sống của nguồn cây thuốc ở khu vực nghiên cứu 44

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN i
LỜI CẢM ƠN ii
DANH LỤC BẢNG iii
DANH LỤC HÌNH iv
MỤC LỤC v
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT vii
PHẦN 1. MỞ ĐẦU 1
1.1. Tính cấp thiết của đề tài 1
1.2. Mục tiêu và yêu cầu của đề tài 2
1.3. Ý nghĩa của đề tài 3
1.3.1. Ý nghĩa khoa học 3
1.3.2. Ý nghĩa thực tiễn 3
PHẦN 2. TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU 4
2.1. Cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu 4
2.2. Tình hình nghiên cứu trên thế giới và trong nước 10
2.2.1. Tình hình nghiên cứu và sử dụng cây thuốc trên thế giới 10
2.2.2. Tình hình nghiên cứu và sử dụng cây thuốc ở trong nước 13
2.3. Tổng quan khu vực nghiên cứu 24
2.3.1. Điều kiện tự nhiên khu vực nghiên cứu 24
2.3.2. Điều kiện kinh tế - xã hội khu vực nghiên cứu 26
PHẦN 3 ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU 28
3.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 28

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.2. Nội dung nghiên cứu 28

3.3. Phương pháp nghiên cứu 28

PHẦN 4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN 35

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4.1. Sự đa dạng thành phần loài cây thuốc xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên 35
4.1.1. Đa dạng các bậc taxon 35
4.1.3. Đa dạng về môi trường sống của thực vật làm thuốc 43
4.1.4 Những cây thuốc thuộc diện cần bảo tồn ở Việt Nam đã ghi nhận được tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên 46
4.2. Đánh giá tình hình sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc tại khu vực nghiên cứu 47
4.2.1. Đa dạng về bộ phận sử dụng của cây thuốc 47
4.2.2. Đa dạng về công dụng chữa bệnh của các loài cây thuốc 50
4.2.3. Tỷ lệ thầy thuốc được phỏng vấn 53
4.3. Một số giải pháp bảo tồn và phát triển cây thuốc tại xã Thần Sa,huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên 54
PHẦN 5 KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ 56
5.1. Kết luận 56
5.2. Đề nghị 57
TÀI LIỆU THAM KHẢO 58

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Từ, cụm từ viết tắt	Giải nghĩa
Cc	Cả cây
Đ	Sống ở đỉnh núi
Q	Quả
Th	Thung lũng
KVNC	Khu vực nghiên cứu
KH&CN	Khoa học & công nghệ
L	Lá
Lp	Dây leo
Me	Cây gỗ trung bình
Mi	Cây gỗ nhỏ
Na	Cây bụi
NCTN & MT	Nghiên cứu tài nguyên & môi trường
NĐ-CP	Nghị định Chính phủ
R	Rễ
R	Sống ở rừng
ST & TNSV	Sinh thái & tài nguyên sinh vật
Th	Thân thảo(cỏ)/ Thân
UBND	Ủy ban nhân dân
V	Vỏ
KBT	Khu bảo tồn
S	Sống ở sườn núi, bìa rừng
Vu	Sống ở vườn tạp

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHẦN 1

MỞ ĐẦU

1.1. Tính cấp thiết của đề tài

Cây thuốc dân gian từ lâu đã được nhiều người quan tâm đến đây là nguồn tài nguyên thực vật có giá trị thiết thực cho các cộng đồng địa phương trong việc phòng chữa bệnh, ngoài ra nó còn có giá trị trong việc bảo tồn nguồn gen, cung cấp cho lĩnh vực dược học.

Cho đến nay Việt Nam vẫn được đánh giá là nước có nguồn tài nguyên sinh vật đa dạng và phong phú, trong đó có tài nguyên cây thuốc, đặc biệt là khu vực Trường Sơn. Thêm vào đó với những kinh nghiệm đã được tích lũy qua 4000 năm lịch sử,đã sử dụng nguồn tài nguyên phục vụ cho nhu cầu cuộc sống từ ăn, mặc, ở, chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh vv… của cộng đồng 54 dân tộc anh em. Đó là một ưu thế lớn trong việc sử dụng nguồn tài nguyên thực vật trong đó có nguồn tài nguyên cây thuốc góp phần nâng cao đời sống và sức khỏe của mọi người đặc biệt là các đồng bào Dân tộc thiểu số ở các vùng sâu, vùng xa nơi cuộc sống của họ gặp nhiều khó khăn phụ thuộc rất nhiều vào tài nguyên thiên nhiên trong đó có rừng (internet).

Theo các nhà phân loại thực vật ở Việt Nam giàu tài nguyên thực vật nhất Đông Nam Á, nơi có khoảng 12.000 loài thực vật bậc cao. Trong đó có 3.948 loài được dùng làm thuốc (viện dược liệu, 2007) chiếm khoảng 37% số loài đã biết. Đó chưa kể đến những cây thuốc gia truyền của 53 dân tộc thiểu số ở Việt Nam, cho đến nay chúng ta chỉ mới biết được có một phần. Ngoài ra các nhà khoa học Nông Nghiệp đã thống kê được 1.066 loài cây trồng trong đó cũng có 179 loài cây sử dụng làm thuốc (internet).

Sức khỏe lại là một phần quan trọng của con người, trong mỗi chúng ta không phải lúc nào cũng khỏe và ai cũng khỏe cả, mà nhiều lúc ốm đau, bệnh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tật cần thuốc chữa bệnh nhằm ổn định và nâng cao cuộc sống hằng ngày. Với các đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa xôi hẻo lánh khi mà nguồn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuốc Tây Y không phục vụ đến kịp thời. Các bài thuốc Nam lại là nguồn nguyên liệu sẵn có, đó là các loài cây xung quanh mình để sử dụng làm thuốc an toàn và có hiệu quả. Chính vì thế mà các loài thuốc dân gian của các đồng bào dân tộc thật sự cần thiết và hết sức quan trọng đôi khi được xem như là "sức mạnh vô hình" cứu sống tính mạng con người.

Hiện nay nguồn tài nguyên rừng của chúng ta đang bị suy giảm nghiêm trọng, kéo theo đa dạng sinh học cũng bị giảm trong đó có cả cây thuốc bản địa có giá trị chưa kịp nghiên cứu cũng đã mất dần, việc nghiên cứu phát hiện và bảo tồn tiến đến sử dụng bền vững bền vững tài nguyên cây thuốc bản địa là một vấn đề rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Chính vì vậy, công tác bảo tồn tính ĐDSH, bảo vệ vốn gen quí cũng như các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác đã được tỉnh Thái Nguyên rất quan tâm. Trong những năm qua, rất nhiều xã thuộc khu Bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phượng Hoàng, trong đó có xã Thần Sa, đã có một số cuộc điều tra, đánh giá tài nguyên rừng, bước đầu cũng đã đánh giá được giá trị, tiềm năng và ý nghĩa của một khu bảo tồn. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để ghi nhận và gìn giữ vốn kiến thức quý báu trong việc sử dụng cây thuốc, xuất phát từ lý do trên tôi tiến hành nghiên cứu đề tài:

"Nghiên cứu tính đa dạng tài nguyên cây thuốc và đề xuất giải pháp bảo tồn tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên".

1.2. Mục tiêu và yêu cầu của đề tài

- Xác định được tính đa dạng tài nguyên cây thuốc tại Khu xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Xác định được thực trạng khai thác, sử dụng tài nguyên cây thuốc tại xã Thần Sa.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Đề xuất một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát triển các loài cây thuốc nói riêng và hệ thực vật nói chung tại khu vực nghiên cứu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.3. Ý nghĩa của đề tài

1.3.1. Ý nghĩa khoa học

- Qua việc thực hiện đề tài sẽ giúp học viên làm quen với việc nghiên cứu khoa học, củng cố kiến thức đã học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; biết cách thu thập, phân tích và xử lý thông tin.

- Bổ sung dẫn liệu về tính đa dạng tài nguyên cây thuốc tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

1.3.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu là những dẫn liệu cập nhật và là cơ sở khoa học cho việc đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển các loài cây thuốc trong hệ sinh thái rừng tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, thuộc Khu BTTN Thần Sa - Phượng Hoàng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHẦN 2

TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu

Trong khoảng một thập kỷ trở lại đây, mặc dù y học hiện đại phát triển mạnh mẽ song y học cổ truyền (YHCT) vẫn có vai trò quan trọng, là phương thức chữa bệnh được nhiều người tìm đến.

Trong những năm gần đây mục tiêu của công tác y dược học cổ truyền tiếp tục được khẳng định rõ trong chỉ thị 24/CT-TW ngày 4/7/2008 của Ban bí thư Trung ương Đảng về "Phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới".

Ngày 30/11/2010, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục có Quyết định về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về phát triển y, dược cổ truyền Việt Nam đến năm 2020, tạo sự chuyển biến và tạo động lực để phát huy giá trị của YHCT, đóng góp vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh bằng YHCT cho nhân dân theo hướng phát triển lâu dài.

Phòng và chữa bệnh bằng các loài thảo dược, cây thuốc dân gian đã được con người sử dụng từ hàng ngàn năm nay. Nó vẫn đang tồn tại và ngày càng phát triển mạnh mẽ, hàng năm, con người đã tìm ra được những hoạt chất quý trong các loài thảo dược có thể phòng và chữa trị được những căn bệnh từ đơn giản hàng ngày như cảm cúm, ho sốt đến những căn bệnh nan y như ung thư, bệnh tim, suy thận,... hay những căn bệnh nhiệt đới nguy hiểm như dịch cúm A H5N1, H1N1,... Các cây thuốc và bài thuốc có được nhờ kinh nghiệm tích lũy qua nhiều thế hệ giờ đây đang dần mất đi theo thời gian. Do đó việc gìn giữ vốn kiến thức quý báu trong việc sử dụng cây thuốc và bài thuốc từ thảo dược là việc hết sức cần thiết.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong tất cả các nền văn hóa của nhân loại từ thời thượng cổ đến nay, con người vẫn luôn coi trọng cây cỏ như là một nguồn thuốc chủ yếu để chữa bệnh và bảo vệ sức khỏe.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trên thế giới, tính đến nay số loài thực vật được sử dụng vào mục đích chữa bệnh lên đến khoảng 35.000 – 70.000 loài. Trong đó, Trung Quốc ước tính có trên 10.000 loài, Ấn Độ có khoảng 7.500 – 8.000 loài, Indonesia có khoảng 7.500, Malaysia có khoảng 2.000 loài,

Nepan có hơn 700 loài, Srilanka có khoảng 550 – 700 loài, Hàn Quốc có khoảng 1.000 loài thực vật có thể được sử dụng trong y học truyền thống. Trong những năm gần đây, nước Mỹ - một nước có nền công nghiệp hiện đại, rất quan tâm đến nguồn tài nguyên cây thuốc phục vụ cho công tác chữa bệnh, họ đã thực hiện những chương trình sàng lọc các hợp chất tự nhiên từ thực vật nói chung và thực vật làm thuốc nói riêng. Đồng thời, nước này còn đầu tư lớn vào việc nghiên cứu dược thảo, đào tạo chuyên gia và thành lập trung tâm quốc gia nghiên cứu bổ sung và chọn lọc thuốc của Mỹ.

Theo WHO thì mức độ sử dụng cây thuốc càng ngày càng cao, ở các quốc gia đang phát triển có tới 80% dân số sử dụng thuốc dân tộc. Trung Quốc là nước đông dân nhất thế giới và có nền y học dân tộc phát triển, nên trong số cây thuốc đã biết hiện nay có tới 80% số loài được sử dụng theo kinh nghiệm cổ truyền của các dân tộc. Hàng năm, nước này tiêu thụ hết 0,7 – 1,0 triệu tấn dược liệu, sản phẩm thuốc y học dân tộc đạt giá trị hơn 1,4 tỷ USD vào năm 1986. Tổng giá trị về thuốc có nguồn gốc thực vật trên thị trường Âu - Mỹ và Nhật Bản vào năm 1985 là hơn 43 tỷ USD. Tại các nước có nền công nghiệp phát triển từ năm 1976 - 1980 đã tăng từ 335 triệu USD lên 551 triệu USD. Nhật Bản, năm 1979 nhập 21.000 tấn, đến năm 1980 tăng lên 22.640 tấn dược liệu, tương đương 50 triệu USD. Điều này chứng tỏ đối với các nước công nghiệp phát triển thì việc sử dụng cây thuốc phục vụ cho nền y học cổ truyền cũng phát triển mạnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trước nhu cầu sử dụng ngày càng tăng các loại thuốc có nguồn gốc thực vật đã thúc đẩy khai thác, buôn bán cây thuốc và gây sức ép lên sự sinh tồn của các loài cây thuốc trên thế giới. Nhiều loài cây thuốc quý hiếm bị khai

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thác bừa bãi và đang đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng hoặc đã bị tuyệt chủng. Ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy các quần thể của nhiều loài thực vật làm thuốc đang suy giảm trong tự nhiên. Theo P. Raven (1987) và Ole Harmann (1988), trong vòng hơn 100 năm trở lại đây, có khoảng 1.000 loài thực vật đã bị tuyệt chủng, có tới 60.000 loài gặp rủi ro hay sự tồn tại của chúng bị đe dọa vào thế kỷ tới. Trong số những loài thực vật đã mất đi hoặc đang bị đe dọa gay gắt, có một tỷ lệ không nhỏ là thực vật làm thuốc. Trong đó có khoảng 120 loài ở Ấn Độ, 77 loài ở Trung Quốc, 75 loài ở Macoro, 61 loài ở Thái Lan, 35 loài ở Bangladet...

Trên phạm vi toàn thế giới, các cộng đồng đã có nhiều nỗ lực và hành động chung nhằm bảo tồn đa dạng sinh học nói chung cũng như cây thuốc nói riêng. Tại Hội nghị lần thứ 40 của Tổ chức Y tế thế giới, tháng 5 năm 1987 đã tái xác định những quan điểm chính được đưa ra ở Hội nghị Alma – Ata từ năm 1979 là "Cần phải khởi xướng những chương trình nhằm nhận biết về giá trị, bào chế và trồng trọt, cùng với việc bảo tồn cây thuốc" . Sự cần thiết trong việc hợp tác liên ngành để có hiệu quả trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến bảo tồn cây thuốc đã thu hút sự chú ý của cả thế giới. Tháng 3 vào năm 1988 tại Chiang Mai - Thái Lan, với sự tham gia của các chuyên gia tư vấn quốc tế về bảo tồn cây thuốc, các tổ chức quốc tế (WWF, IUCN, WHO) đã phối hợp Bộ Y tế – Chính phủ Hoàng gia Thái Lan, tổ chức một Hội thảo Quốc tế đầu tiên chuyên về bảo tồn cây thuốc. Sau đó, năm 1993, WHO đã phối hợp với IUCN và WWF xuất bản cuốn tài liệu "Hướng dẫn bảo tồn cây thuốc" (Guidelines on the conservation of medicinal plants) để các quốc gia vận dụng vào điều kiện riêng của mình, triển khai công tác bảo tồn cây thuốc. Năm 2003, Tổ chức Y tế thế giới đã xuất bản cuốn sách "Hướng dẫn của tổ chức Y tế thế giới về thực hành tốt nuôi trồng và thu hái dược liệu". Ngày 19 -11- 2011, hơn 60 chuyên gia quốc tế về cây thuốc đã gặp nhau trong tại Toyama - Nhật Bản để thống nhất hướng dẫn về bảo tồn cây thuốc. Bảo tồn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cây thuốc là nội dung được quan tâm hàng đầu trong chương trình nghị sự của WHO. Những kinh nghiệm của y học cổ truyền đã giúp cho nhân loại tìm ra những loại thuốc có ích trong tương lai. Vì vậy, việc khai thác và sử dụng kết hợp với bảo tồn các loài cây thuốc là điều hết sức quan trọng. Nằm trong vành đai khí hậu nhiệt đới gió mùa nóng và ẩm, Việt Nam có nguồn tài nguyên thực vật phong phú và đa dạng. Trong số các loài thực vật hiện có ở Việt Nam (khoảng 12.000 loài) có rất nhiều loài đã và đang có triển vọng được sử dụng làm thuốc.. Nếu như tính đến năm 1952 các nhà thực vật học Pháp công bố trên toàn Đông Dương có 1.350 loài cây thuốc thuộc 160 họ thực vật khác nhau thì năm 1996, Võ Văn Chi đã cống bố hệ thực vật làm thuốc ở Việt Nam có 3.200 loài. Đến năm 2005, theo số liệu của Viện Dược liệu, hệ thực vật Việt Nam có 3.948 loài thuộc 307 họ của 9 ngành và nhóm của thực vật bậc cao, thực vật bậc thấp và Nấm. Và theo số liệu mới nhất, năm 2012 Võ Văn Chi đã công bố trong cuốn "Từ điển cây thuốc Việt Nam" với gần 4.700 loài thực vật làm thuốc. Số lượng cây thuốc mà chúng ta biết được đã tăng rất đáng kể. Điều đó chứng tỏ nếu được điều tra đầy đủ hệ thực vật làm thuốc ở Việt Nam có thể lớn hơn rất nhiều. Đây có thể coi là nguồn dược liệu tiềm năng, cần đầu tư nghiên cứu trong thời gian tới. Trong tổng số các loài cây thuốc đã biết ở Việt Nam hiện nay, phần lớn được sử dụng theo kinh nghiệm trong từng cộng đồng dân tộc. Tính độc đáo trong việc sử dụng cây thuốc còn thể hiện ở kinh nghiệm của từng cá nhân hay của mỗi cộng đồng dân tộc. Vốn kinh nghiệm quý báu này đã góp phần tạo dựng nên nền YHCT dân tộc với bề dày lịch sử hàng ngàn năm. Tuy nhiên, những kinh nghiệm quý báu đó đang dần bị mai một, đồng thời nguồn tài nguyên cây thuốc đang giảm sút nghiêm trọng, nhiều loài đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng. Việt Nam là một quốc gia có tốc độ phá rừng lớn nhất thế giới (Mc Kinnon & Cox, 1991), hiện tại diện tích rừng nguyên sinh cổ còn lại không tới 1% tổng diện tích lãnh thổ. Rừng bị phá hủy sẽ làm tài nguyên rừng ở đó mất đi, trong đó có nhiều cây

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuốc và cong kéo theo nhiều hậu quả tai hại khác nữa. Trong quá trình điều tra dược liệu của Viện Dược liệu – Bộ Y tế, từ năm 1970 – 1990 đã phát hiện nhiều vùng rừng có cây thuốc phong phú nay đã hoàn toàn bị xoa sổ thay vào đó là nương rãy và các công trinhg dân sự. Hàng chục hecta rừng ở tiểu cao nguyên An Khê – Gia Lai, trước kia vốn là trung tâm phân bố lớn nhất Việt Nam của cây Vàng đắng – nguyên liệu chiết xuất berberin hiện đã nằm dưới lòng hồ chứa nước của thủy điện Vĩnh Sơn. Năm 1983, trong quá trình điều tra cây thuốc ở huyện Trà My tỉnh Quảng Nam các nhà khoa học của Viện Dược liệu đã kiểm chứng và tính trung bình một hộ dân người K'Ho có 6-8 người, mỗi năm đã phá gần 1,2 ha rừng nguyên sinh để trồng lúa nương. Trong các khu rừng này có rất nhiều loài cây thuốc quý như: Thiên niên kiện, Dây đau xương, Huyết đằng, Hoàng đằng, Ngũ gia bì chân chim, ... chưa kịp điều tra và khai thác. Bên cạnh nạn phá rừng mất rừng, việc khai thác (lấy gỗ), trồng rừng mới thuần loại... cũng làm mất nhiều loại cây thuốc vốn có trong các tầng cây bụi và thảm tươi ở đó.Nhiều kết quả nghiên cứu trên thế giới và kinh nghiệm thực tiễn tại các khu bảo tồn và vườn quốc gia khẳng định rằng để quản lý thành công cần dựa trên mô hình quản lý gắn bảo tồn đa dạng sinh học với bảo tồn văn hoá của các cộng đồng địa phương. Ở VQG Kakadu (Australia), những người thổ dân chẳng những được chung sống với VQG một cách hợp pháp mà họ còn được thừa nhận là chủ hợp pháp của VQG và được tham gia quản lý VQG thông qua các đại diện của họ trong ban quản lý. Tại VQG Wasur (Indonesia) vẫn tồn tại 13 làng bản với cuộc sống gắn với săn bắn cổ truyền.

Tại Việt Nam đã có rất nhiều nhà khoa học quan tâm tới việc nâng cao hiệu quả của các Khu bảo tồn thiên nhiên và VQG theo quan điểm bảo tồn - phát triển. Đó là làm sao dung hoà mối quan hệ giữa bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và phát triển kinh tế - xã hội. Trong nhiều năm qua đã có rất nhiều công trình điều tra, nghiên cứu về đa dạng nguồn tài nguyên sinh vật nói chung và

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nguồn tài nguyên cây thuốc nói riêng và đã thu được nhiều kết quả quan trọng. Năm 1994, trong công trình nghiên cứu cây thuốc Lâm Sơn – Lương Sơn – Hà Sơn Bình, tác giả Nguyễn Nghĩa Thìn đã giới thiệu 112 loài cây thuốc thuộc 50 họ thực vật. Năm 1990-1995, trong hội thảo lần 2 về dân tộc sinh học tại Côn Minh – Trung Quốc, tác giả cũng đã giới thiệu 2.300 loài thuộc 1.136 chi, 234 họ thuộc 6 ngành thực vật có mạch bậc cao ở Việt Nam được sử dụng làm thuốc và giới thiệu hơn 1000 bài thuốc đã được thu thập theo kinh nghiệm bản địa. Năm 2001, Nguyễn Nghĩa Thìn đã công bố hệ thực vật Vườn quốc gia Con Cuông - Nghệ An có 551 loài cây thuốc thuộc 364 chi, 120 họ thực vật. Tại VQG Pù Mát, cũng đã có nhiều nghiên cứu về hệ thực vật. Danh lục các loài thực vật có mạch ở VQG Pù Mát đã được công bố năm 2001 với 2494 loài thuộc 931 chi, 204 họ của 6 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, đã ghi nhận 610 loài cây có tác dụng làm thuốc. Theo kết quả thống kê của Viện Dược liệu (2003) ước tính tại VQG Chư Yang Sin có thể có tới 400 loài cây thuốc. Nổi bật lên có các loài thường gặp như: Hoàng Đằng, Địa Liền, Vằng Đắng,... Ngoài ra ở đây đã thu thập được 10 loài cây có tên trong sách đỏ Việt Nam (1996) và Danh lục đỏ cây thuốc Việt Nam (2001). Tại Vườn Quốc gia Hoàng Liên, đã phát hiện được 698 loài cây thuốc mọc tự nhiên thuộc 473 chi, 178 họ của 8 ngành/nhóm thực vật (kể cả nấm). Trong đó, có nhiều loài quý hiếm thuộc diện cần bảo vệ và đang có nguy cơ tuyệt chủng. VQG Bạch Mã từ lâu đã được ghi nhận là nơi có tính ĐDSH cao. Hệ thực vật Bạch Mã bao gồm 2417 loài chiếm khoảng 1/5 tổng số loài thực vật ở Việt Nam. Trong đó có trên 500 loài có tiềm năng thương mại và được sử dụng làm thuốc. Tại VQG Chư Mom Ray, đã thống kê được 425 loài thực vật có công dụng làm thuốc. Trong đó có 18 loài có tên trong sách đỏ Việt Nam (1996) và Danh lục đỏ cây thuốc Việt Nam (2001). Ngoài ra, còn rất nhiều các công trình nghiên cứu về nguồn tài nguyên cây thuốc được đăng trên các tạp chí hay xuất bản thành sách.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Các cuộc điều tra thu thập cây thuốc trên phạm vi toàn quốc còn gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là công tác tuyên truyền và vận động nhân dân nhận diện cũng như nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo tồn. Vì vậy, cần có sự vào cuộc của nhiều tổ chức, cá nhân cùng chung tay nhằm gìn giữ và phát triển nguồn tài nguyên được mệnh danh là "vàng xanh" này và bổ sung những tư liệu quý vào kho tàng y học cổ truyền Việt Nam và thế giới (internet).

Như vậy, các nghiên cứu về cây thuốc đã có rất nhiều cơ sở khoa học, nhiều công trình thành công, đóng góp thành quả vào nguồn cây thuốc Việt Nam cũng như thế giới, việc nghiên cứu cây thuốc, bảo tồn và phát triển là hết sức cần thiết.

2.2. Tình hình nghiên cứu trên thế giới và trong nước

2.2.1. Tình hình nghiên cứu và sử dụng cây thuốc trên thế giới

Vấn đề đa dạng sinh học và bảo tồn đã trở thành một vấn đề chiến lược trên toàn thế giới. Nhiều tổ chức quốc tế đã ra đời IUCN, Chương trình môi trường Liên hợp quốc (UNEP), Quỹ quốc tế về bảo vệ thiên nhiên (WWF)... để hướng dẫn, giúp đỡ và tổ chức việc đánh giá, bảo tồn và phát triển đa dạng sinh vật trên toàn thế giới.

Nghiên cứu đa dạng loài cây dược liệu nhằm mục đích bảo tồn nguồn tài nguyên này trên thế giới để phục vụ cho mục đích chăm sóc bảo vệ sức khỏe con người, cho sự phát triển của xã hội và để chống lại các bệnh nan y thì sự cần thiết phải kết hợp giữa Đông - Tây y, giữa y học hiện đại với y học cổ truyền của các dân tộc là một vấn đề cấp thiết. Chính từ những kinh nghiệm của y học cổ truyền đã giúp cho nhân loại khám phá ra những loại thuốc có ích trong tương lai. Cho nên, việc khai thác kết hợp với định hướng bảo tồn, phát triển các loài cây thuốc là điều hết sức quan trọng. Các nước trên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thế giới đang hướng về thực hiện chương trình Quốc gia kết hợp sử dụng, bảo tồn và phát triển bền vững cây thuốc.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Theo ước tính của quỹ thiên nhiên thế giới (WWF) có khoảng 35.000 - 70.000 loài trong số 250.000 loài cây được sử dụng vào mục đích chữa bệnh trên toàn thế giới. Nguồn tài nguyên cây thuốc này là kho tàng vô cùng quý giá của các dân tộc hiện đang khai thác và sử dụng để chăm sóc sức khỏe, phát triển kinh tế, giữ gìn bản sắc của các nền văn hóa. Theo báo cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ngày nay có khoảng 80% dân số các nước đang phát triển có nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu phụ thuộc vào nguồn dược liệu hoặc qua các chất chiết suất từ dược liệu (Dẫn theo Nguyễn Văn Tập, 2006) [10].

Trên thế giới, nhiều quốc gia đã có nhiều đề tài nghiên cứu, ứng dụng cây thuốc và họ cũng đã sử dụng nhiều nguồn tài nguyên này xuất khẩu làm dược liệu và thu nguồn ngoại tệ đáng kể. Đặc biệt là Trung Quốc, có thể khẳng định đây là quốc gia đi đầu trong việc sử dụng cây thuốc để chữa bệnh. Vào thế kỷ XVI, Lý Thời Trân đưa ra "*Bản thảo cương mục*" sau đó năm 1955 cuốn bản thảo này được in ấn lại. Nội dung cuốn sách đã đưa đến cho con người cách sử dụng các loại cây cỏ để chữa bệnh. Năm 1954 tác giả Từ Quốc Hân đã nghiên cứu thành công công trình "*Dược dụng thực vật cấp sinh lý học*" cuốn sách này giới thiệu tới người đọc cách sử dụng từng loại cây thuốc, tác dụng sinh lý, hóa sinh của chúng, công dụng và cách phối hợp các loại cây thuốc theo từng địa phương như "*Giang Tô tỉnh tực vật dược tài chí*", "Giang Tô trung dược danh thực đồ thảo" "*Quảng Tây trung dược trí*" …(Dẫn theo Trần Hồng Hạnh,1996) [7].

Năm 1992, J.H.de Beer- một chuyên gia Lâm sản ngoài gỗ của tổ chức Nông lương thế giới khi nghiên cứu về vai trò của thị trường và của lâm sản ngoài gỗ đã nhận thấy giá trị to lớn của Thảo quả đối với việc tăng thu nhập cho người dân sống trong khu vực rừng núi, nơi có phân bố Thảo quả nhằm xóa bỏ đói nghèo, đồng thời là yếu tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội vùng núi và bảo tồn và phát triển tài nguyên rừng (Dẫn theo Phan Văn Thắng,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2002) [12].

Năm 1996 Tiền Tín Trung, một nhà nghiên cứu về cây thuốc dân tộc tại Viện Vệ sinh dịch tể công cộng Trung Quốc biên soạn cuốn sách "*Bản thảo bức tranh màu Trung Quốc*". Cuốn sách đã mô tả tới hơn 1000 loài cây thuốc với nội dung đề cấp là: Tên khoa học, một số dặc điểm sinh vật học và sinh thái học cơ bản, công dụng và thành phần hóa học (Dẫn theo Phan Văn Thắng, 2002) [12].

Năm 1999, trong cuốn "*Tài nguyên thực vật của Đông Nam Á*" L.s.de Padua, N. Bunyapraphatsara và R.H.M.J.Lemmens đã tổng kết các nghiên cứu về các cây thuộc chi *Amomum* trong đó có Thảo quả. Ở đây tác giả đề cập đến đặc điểm phân loại của Thảo quả, công dụng, phân bố, một số đặc điểm sinh vật học và sinh thái học của Thảo quả. Tác giả cũng trình bày kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sốc bảo vệ, thu hái, chế biến, tình hình sản xuất và buôn bán Thảo quả trên thế giới (Dẫn theo Phan Văn Thắng, 2002) [12].

Ngay từ những năm 1950 các nhà khoa học nghiên cứu về cây thuốc của Liên Xô đã có các nghiên cứu về cây thuốc trên quy mô rộng lớn. Năm 1952 các tác giả A.l.Ermakov, V.V. Arasimovich… đã nghiên cứu thành công công trình "*Phương pháp nghiên cứu hóa sinh - sinh lý cây thuốc*". Công trình này là cơ sở cho việc sử dụng và chế biến cây thuốc đạt hiệu quả tối ưu nhất, tận dụng tối đa công dụng của các loài cây thuốc. Các tác giả A.F.Hammermen, M.D. Choupinxkaia và A.A. Yatsenko đã đưa ra được giá trị của từng loài cây thuốc (cả về giá trị dược liệu và giá trị kinh tế) trong tập sách "*Giá trị cây thuốc*". Năm 1972 tác giả N.G. Kovalena đã công bố rộng rãi trên cả nước Liên Xô (cũ) việc sử dụng cây thuốc vừa mang lại lợi ích cao vừa không gây hại cho sức khỏe của con người. Qua cuốn sách "*Chữa bệnh bằng cây thuốc*" tác giả Kovalena đã giúp người đọc tìm được loại cây thuốc và chữa đúng bệnh với liều lượng đã được định sẵn (Dẫn theo Trần Thị Lan, 2005) [8].

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tiến sĩ James A.Dule - nhà dược lý học người Mỹ đã có nhiều đóng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

góp cho tổ chức Y tế Thế giới (WHO) trong việc xây dựng danh mục các loài cây thuốc, cách thu hái, sử dụng, chế biến và một số thận trọng khi sử dụng các loại cây thuốc (Dẫn theo Trần Thị Lan, 2005) [8].

Qua các đóng góp, thành quả của các công trình nghiên cứu về cây thuốc, ta thấy, đây là một vấn đề cần thiết, có ý nghĩa cả về kinh tế xã hội và ý nghĩa trong công cuộc bảo tồn, xây dựng các danh mục y học, nguồn cây thuốc trong các dân tộc, vùng, miền khác nhau.

2.2.2. Tình hình nghiên cứu và sử dụng cây thuốc ở trong nước

Việt Nam nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa, thích hợp cho sự phát triển của thực vật nói chung và cây thuốc nói riêng. Một số vùng cao lại có khí hậu á nhiệt đới, phù hợp với việc trồng cây thuốc ưa khí hậu mát. Đặc biệt là nước ta có dãy núi Trường Sơn rộng lớn là nơi có rất nhiều cây thuốc phục vụ cho đồng bào nhân dân sống gần đó mà họ sống xa các trạm xá, bệnh viện thì việc cứu chữa tại chỗ là rất cần thiết và cấp bách nhất.

Theo Trung tâm Nghiên cứu và phát triển cây thuốc Dân tộc cổ truyền (CREDEP) từ trước đến nay nhiều địa phương trong nước đã có truyền thống trồng cây thuốc và có nhiều nghiên cứu về thuốc như: Quế (ở Yên Bái, Thanh Hóa, Quảng Nam, Quảng Ngãi…), Hồi (ở Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lai Châu…), Hòe (ở Thái Bình), vv…Có những làng chuyên trồng thuốc như Đại Yên (Hà Nội), Nghĩa Trai (Văn Lâm, Hưng Yên). Gần đây nhiều loài thuốc ngắn ngày cũng được trồng thành công trên quy mô lớn như: Bạc Hà, Ác Ti sô, Cúc Hoa, Địa Liên, Gấc, Hương Nhu, Ích Mẫu, Kim Tiền Thảo, Mã Đề, Sả, Thanh Cao hoa vàng, Ý Dĩ, vv…

Từ trước đến nay đã có nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu các cây thuốc và vị thuốc để chữa bệnh như: Gs. Đỗ Tất Lợi (1999) trong cuốn "*Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*" giới thiệu 800 cây để làm thuốc;

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Sách "*Cây thuốc Việt Nam*" của lương y Lê Trần Đức (1997) có ghi 830 cây thuốc; Ts. Võ Văn Chi có cuốn "*Từ Điển cây thuốc Việt Nam*" ghi 3200 cây

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuốc trong đó có cả cây thuốc nhập nội… Theo tài liệu của Viện Dược liệu (2004) thì Việt Nam có đến 3.948 loài cây làm thuốc, thuộc 1.572 chi và 307 họ thực vật (kể cả rêu và nấm) có công dụng làm thuốc. Trong số đó có trên 90% tổng số loài cây thuốc mọc tự nhiên. Nhưng qua điều tra thì con số này có thể được nâng lên vì kiến thức sử dụng cây thuốc của một số đồng bào dân tộc thiểu số chúng ta nghiên cứu chưa được đầy đủ hay còn bỡ ngỡ. Trong những năm qua, chỉ riêng ngành Y học dân tộc cổ truyền nước ta đã khai thác một lượng dược liệu khá lớn. Theo thống kê chưa đầy đủ thì năm 1995, chỉ riêng ngành Đông dược cổ truyền tư nhân đã sử dụng 20.000 tấn dược liệu khô đã chế biến từ khoảng 200 loài cây. Ngoài ra còn xuất khẩu khoảng trên 10.000 tấn nguyên liệu thô (Viện Dược Liệu, 2002) [13].

Khi phát hiện được tác dụng an thần rất ưu việt của I-tetrahudropalmatin từ rễ, củ của một số loài Bình vôi thì việc khai thác chúng cũng được tiến hành ồ ạt. Để tách chiết một loại ancloit I-tetrahudropalmatin làm thuốc ngủ rotundin người ta đã khai thác một hỗn hợp củ của rất nhiều loại Bình vôi mà trong đó có loại không chứa hoặc chỉ chứa hàm lượng I-tetrahydropalmatin không đáng kể. Do khai thác bừa bãi để chế biến trong nước hoặc bán nguyên liệu thô qua biên giới sang Trung Quốc mà nhiều loại Bình vôi trở nên rất hiếm. Đến năm 1996, tuy mới biết được trên 10 loài thuộc chi Bình vôi (*Stephania*) thì đã có 4 loài phải đưa vào sách đỏ việt Nam (Viện Dược Liệu, 2002) [13].

Theo Lê Trần Đức, 1997, Sa nhân là cây thuốc quý trong y học cổ truyền phương Đông, thuộc chi Sa nhân (*Amomum Roxb*), họ Gừng (*Zingiberaceae*). Trên thế giới chi *Amomum roxb* có khoảng 250 loài phân bố phân bố chủ yếu ở vùng nhiệt đới núi cao. Ở Ấn Độ có 48 loài, Malaysia có 18 loài, Trung Quốc có 24 loài. Ở nước ta, Sa nhân phân bố hầu hết các tỉnh vùng núi Bắc và Trung Bộ có khoảng 30 loài trong đó có gần 30 loài mang tên Sa nhân, trong đó 23 loài đã được xác định chắc chắn. Ở Viện dược liệu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

và trường Đại học Dược hiện có 12 mẫu vật chưa đủ tài liệu định tên loài đều mang tên Sa nhân. Ở Việt Nam, Sa nhân đã được biết đến từ rất lâu đời là vị thuốc cổ truyền trong y học dân tộc bước đầu đã thống kê được trên 60 đơn vị thuốc có vị Sa nhân dùng trong các trường hợp ăn không tiêu, kiến lỵ, đâu dạ dày, phong tê thấp, sốt rét, đau răng, … Ngoài ra Sa nhân còn dùng trong sản xuất hương liệu để sản xuất xà phòng, nước gội đầu. Các tác giả đã nghiên cứu đặc điểm sinh thái học, vòng đời tái sinh, cấu tạo, nơi phân bố, kỹ thuật, thời gian trồng, thu hoạch của Sa nhân (Lê Trần Đức, 1997) [6].

Khi nghiên cứu về trồng cây Nông nghiệp, dược liệu và đặc sản dưới tán rừng, Nguyễn Ngọc Bình đã tìm hiểu kỹ thuật gây trồng các loài cây dưới tán rừng để tạo ra sản phẩm, tăng thu nhập cho các họ gia đình nhận khoán, bảo vệ, khoanh nuôi rừng. Tác giả chỉ ra giá trị kinh tế, đặc điểm hình thái, sinh thái, phân bố, kỹ thuật gây trồng 28 loài lâm sản ngoài gỗ như: Ba kích, Sa nhân, Thảo quả, Trám trắng, Mây nếp, … (Nguyễn Ngọc Bình, 2000) [3].

Kết quả nghiên cứu của Phạm Thanh Huyền tại xã Địch Quả- huyên Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ về việc khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn cây thuốc của cộng đồng dân tộc cho thấy kiến thức về việc sử dụng nguồn cây thuốc của đồng bào dân tộc Dao ở đây. Với kiến thức đó họ có thể chữa khỏi rất nhiều loại bệnh nan y bằng những bài thuốc cổ truyền. Tuy nhiên những kiến thức quý báu này chưa được phát huy và có cách duy trì hiệu quả, có tổ chức. Tác giả đã chỉ rõ những loài thực vật rừng được người dân sử dụng làm thuốc, nơi phân bố, công dụng, cách thu hái chúng. Thêm vào đó họ còn đưa ra một cách rất chi tiết về mục đích, thời vụ, và các điều kiêng kị khi thu hái cây thuốc; Đánh giá mức độ tác động của người dân địa phương, nguyên nhân làm suy giảm nguồn tài nguyên cây thuốc (Phạm Thanh Huyền, 2000) [8].

Trước yêu cầu bảo tồn và trồng thêm Ba kích để làm thuốc, từ 1994 - 2002, Viện dược liệu đã phối hợp với một số hộ nông dân ở huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xây dựng thành công một số mô hình trồng cây Ba kích

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong đó có mô hình Ba kích trồng xen ở vườn gia đình và vườn trang trại, mô hình trồng Ba kích ở đồi và đất nương rẫy cũ. Bước đầu các mô hình này đã đem lại những hiệu quả đáng kể (Nguyễn Chiều, 2006) [5].

Ở nước ta số loài cây thuốc được ghi nhận trong thời gian gần đây không ngừng tăng lên:

- Năm 1952 toàn Đông Dương có 1.350 loài.

- Năm 1986 Việt Nam đã biết có 1.863 loài.

- Năm 1996 Việt Nam đã biết có 3.200 loài.

- Năm 2000 Việt Nam đã biết có 3.800 loài

Trong công trình cây thuốc - nguồn tài nguyên lâm sản ngoài gỗ đang có nguy cơ cạn kiệt, Trần Khắc Bảo đã đưa ra một số nguyên nhân làm cạn kiệt nguồn tài nguyên cây thuốc như: diện tích rừng bị thu hẹp, chất lượng rừng suy thoái hay quản lý rừng còn nhiều bất cập, trồng chéo kém hiệu quả. Từ đó tác giả cho rằng chiến lược bảo tồn tài nguyên cây thuốc là bảo tồn các hệ sinh thái, sự đa dạng các loài (trước hết là các loài có giá trị Y học và kinh tế, quý hiếm, đặc hữu, có nguy cơ tuyệt chủng) và sự đa dạng di truyền. Bảo tồn cây thuốc phải gắn liền với bảo tồn và phát huy trí thức Y học cổ truyền và Y học dân gian gắn với sử dụng bền vững và phát triển cây thuốc (Trần Khắc Bảo, 2003) [2].

Khi nghiên cứu các biện pháp phát triển bền vững nguồn tài nguyên thực vật phi gỗ tại vườn quốc gia Hoàng Liên, Ninh Khắc Bản đã thống kê được 29 loài cây dùng làm thuốc và cây cho tinh dầu. Trong đó tác giả đã lựa chọn được một số loại cây triển vọng để đưa vào phát triển như: Thảo quả, Thiên niên kiện, Xuyên khung,… (Ninh Khắc Bản, 2003) [1].

Theo Ninh Khắc Bản khi điều tra về nguồn thực vật phi gỗ tại Hương Sơn - Hà Tĩnh bước đầu đã xác định được khoảng 300 loài cây có thể sử dụng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

để làm thuốc. Tuy nhiên trong quá trình điều tra thấy có khoảng 25 loài cây được sử dụng làm thuốc chữa bệnh như: Hà thủ ô, Thiên niên kiện, Thạch

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

xương bồ, Ngũ gia bì, Sa nhân, … (Ninh Khắc Bản, 2003) [1].

Nguyễn Văn Thành khi nghiên cứu một số bài thuốc, cây thuốc dân gian của cộng đồng dân tộc thiểu số tại buôn Đrăng-Phốk vùng lõi vườn Quốc gia Yok Đôn, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đăc Lắc đã chỉ ra các bài thuốc, cây thuốc dân gian dùng để trị các loại bệnh thường gặp trong cuộc sống từ đó lựa chọn các bài thuốc, cây thuốc hay, quan trọng để bảo tồn và phát triển, nhân rộng dựa trên cơ sở sự lựa chọn có sự tham gia của người dân. Đề tài đã ghi nhận được 46 bài thuốc với tổng cộng 69 loài cây làm thuốc mà người dân tại cộng đồng đã sử dụng để điều trị từ các bệnh thông thường đến các bệnh có thể gọi là nan y và đã sắp xếp thành 9 nhóm các bài thuốc theo nhóm bệnh (Nguyễn Văn Thành, 2004) [12].

Trong 2 năm 2004-2005 Lê Qúy Công đã tiến hành điều tra việc khai thác, sử dụng cây thuốc Nam tại vùng đệm của Vườn quốc gia Tam Đảo, nghiên cứu kỹ thuật nhân giống, gây trồng một số loài cây thuốc quý nhằm bảo tồn và phát triển cho mục đích gây trồng thương mại. Đề tài được Quỹ nghiên cứu của Dự án hỗ trợ chuyên ngành Lâm sản ngoài gỗ tại Việt Nam - pha II tài trợ, nghiên cứu chỉ rõ phương pháp thu hái cũng là vấn đề cần quan tâm, việc thu hái bằng cách đào cả cây do bộ phận dùng chủ yếu là rễ, củ làm cho số lượng loài suy giảm nhanh chóng và đây cũng là nguy cơ dẫn đến sự khan hiếm, thậm chí là sự tuyệt chủng của một số lớn các cây thuốc. Vì vậy việc nhân giống nhằm mục đích hỗ trợ cây giống cho người dân có thể trồng tại vườn nhà cũng như xây dựng các vườn cây thuốc tại địa phương đều giảm áp lực thu hái cây thuốc trong rừng tự nhiên là việc làm rất cần thiết và đưa ra những giải pháp và đề xuất hợp lý để bảo tồn và phát triển (Ngô Quý Công, 2005) [4].

Theo Nguyễn Văn Tập, để bảo tồn cây thuốc có hiệu quả cần phải tiến hành công tác điều tra quy hoạch, bảo vệ và khai thác bền vững, tăng cường cây thuốc trong hệ thống các khu rừng đặc dụng và rừng phòng hộ, bảo tồn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chuyển vị kết hợp với nghiên cứu gieo trồng tại chỗ, có như vậy các loại cây thuốc quý hiếm mới thoát khỏi nguy cơ bị tuyệt chủng. Đồng thời lại tạo ra thêm nguyên liệu để làm thuốc ngay tại các vùng phân bố vốn có của chúng (Nguyễn Văn Tập, 2005) [10].

Cũng trong thời gian này tác giả Nguyễn Tập và cộng sự đã điều tra đánh giá hiện trạng và tiềm năng về y học cổ truyền trong cộng đồng các dân tộc tỉnh Bắc Kạn, kết quả đã thu thập được nhiều cây thuốc, bài thuốc các thời gian trong cộng đồng thường sử dụng, nhằm kế thừa và quảng bá rộng rãi những tri thức bản địa này (Nguyễn Văn Tập, 2005) [10].

Năm 2006 nhóm tác giả thuộc Trung tâm nghiên cứu Lâm đặc sản - Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam phối hợp với Viện Dược liệu đã tổ chức điều tra nguồn tài nguyên cây thuốc tại xã Đồng Lâm - Hoàng Bồ - Quảng Ninh và ghi nhận được 288 loài thuộc 233 chi, 107 họ và 6 ngành thực vật, tất cả đều là cây thuốc mọc hoang dại trong các quần xã rừng thứ sinh và đồi cây bụi. Trong đó có 8 loài được coi là mới chưa có tên trong danh lục cây thuốc Việt Nam (Nguyễn Văn Tập, 2005) [11].

Cho đến nay Lâm sản ngoài gỗ vẫn là nguồn dược liệu chủ yếu và là nguồn thu nhập của người dân ở những vùng rừng mưa thường xanh ở miền Bắc và miền Trung, điển hình là ở Đông Bắc, Bắc Bộ và Tây Nguyên. Nhiều dược liệu quý dùng trong nước và xuất khẩu đều có nguồn gốc từ Lào Cai, Cao Bằng, Lạng Sơn… như Sâm Ngọc Linh, Hoàng Đằng (để sản xuất Becberin) ở Tây Nguyên rất nổi tiếng. Ngày nay nhiều hộ gia đình đã trồng các loài cây dược liệu trong vườn nhà với nguồn giống lấy từ rừng, như trồng quế đã thành phổ biến ở các tỉnh Đông Bắc, Bắc Bộ và Trà Bồng, Trà My (Quảng Nam); Ba kích, Hà thủ ô, Hòe…trồng rất phổ biến ở nhiều nơi. Dược liệu đã trở thành nguồn thu nhập quan trọng của nhiều vùng, người dân thu hái dược liệu chỉ để sử dụng một phần rất nhỏ còn lại đem bán ra ngoài thị trường và từ đó xuất khẩu sang các nước khác. Những người sống ở gần biên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

giới phía Bắc thường bán các dược liệu thu hái được qua biên giới bằng con đường trực tiếp hoặc thông qua người buôn. Nhiều loại dược liệu có nguồn gốc từ Việt Nam xuất khẩu sang các nước khác, qua chế biến và quay trở lại Việt Nam với thương hiệu nước ngoài trong tỉnh (Theo Cẩm nang Lâm nghiệp, Phần Lâm sản ngoài gỗ, 2006).

Đỗ Hoàng Sơn và cộng sự đã tiến hành đánh giá thực trạng khai thác, sử dụng và tiềm năng gây trồng cây thuốc tại Vườn quốc gia Tam Đảo và vùng đệm. Qua điều tra họ thống kê được tại Vườn quốc gia Tam Đảo và vùng đệm có 459 loài cây thuốc thuộc 346 chi và 119 họ trong 4 ngành thực vật là: *Equisetophyta, Polypodiophyta, Pinophyta* và *Magnoliophyta*. Người dân thuộc vùng đệm ở đây chủ yếu là cộng đồng dân tộc nói chung và người dân tộc Sán Dìu nói riêng sử dụng cây thuốc để chữa 16 nhóm bệnh khác nhau. Trong đó trên 90% số loài được sử dụng trong rừng tự nhiên. Mỗi năm có khoảng hơn 700 tấn thuốc tươi từ Vườn quốc gia Tam Đảo được thu hái để buôn bán. Nguồn tài nguyên cây thuốc ở đây đang bị suy giảm khoảng 40% so với 5 năm trước đây. Trên cơ sở các nghiên cứu các tác giả đã đề xuất 26 loài cây thuốc cần được ưu tiên và bảo tồn (Đỗ Hoàng Sơn, 2008) [9].

Từ nhiều năm qua, Viện Dược liệu đã thu thập được 500 loài cây thuốc đem về trồng, nhân giống ở các vườn cây thuốc. 65 loài có nguy cơ cao đã được trồng ở Trạm nghiên cứu trồng cây thuốc (Lào Cai), Vườn trạm nghiên cứu trồng cây thuốc Tam Đảo (Vĩnh Phúc), Vườn Trung tâm nghiên cứu trồng và chế biến thuốc Thanh Trì (Hà Nội), Vườn Trung tâm nghiên cứu dược liệu Bắc Trung Bộ (Thanh Hóa) và Vườn bảo tồn cây thuốc vùng cao Phó Bảng (Đồng Văn - Hà Giang). Các vườn thuốc này có đủ điều kiện sống như điều kiện sống của chúng và lý lịch thu thập, ngày trồng, tình hình sinh trưởng phát triển, ra hoa-quả… được ghi lại để đánh giá khả năng bảo tồn.

Danh sách một số loài cây dược liệu có giá trị cao trên thị trường được người dân bán tại chợ Sapa do tổ chức y tế Thế giới (WHO) và Viện Đông y

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thống kê như sau: Bạch chỉ, Bạch thược, Bạch truật, Cam thảo, Đại táo, Đẳng sâm, Đỗ trọng, Đương quy, Hà thủ ô đỏ, Hà thủ ô trắng, Liên nhục, Hoài sơn, Hoàng kỳ, Huyền sâm, Mạch ngôn, Ngũ gia bì chân chim, Ngũ gia bì gai, Ngu tất, Sâm nam, Thổ phục linh, Thục địa. Trong số dược liệu này chỉ có một số rất nhỏ có nguồn gốc Trung Hoa như: Đương quy, Đại táo, số còn lại là sản phẩm có nguồn gốc từ rừng của miền Nam.

Thuần hóa Lâm sản ngoài gỗ thành công rõ rệt nhất là với những loài cây dược liệu. Trong vòng 50 năm trở lại đây, ở Việt Nam đã có hơn 30 loài cây thuốc vốn c tự nhiên ở rừng đã được thuần hóa đưa vào trồng ở các quy mô khác nhau, trong số đó có 4 loài là Ích mẫu, Củ cọc, Kim tiền thảo, Nhân trần đã được trồng tương đối ổn định; 10 loài đang được nghiên cứu thuần hóa, đó là những loài quý hiếm như: Ba kích, Cốt khí củ, Đẳng sâm, Hà thủ ô đỏ, Ngũ gia bì gai, Sâm ngọc linh, Sâm vũ điệp, Sì to, Tam thất hoang và Tục đoạn. Vấn đề khó khăn là thiếu nguồn giống, quy trình kỹ thuật nhân giống và trồng cũng là những khâu quan trọng cần được nghiên cứu.

Khi nghiên cứu kiến thức bản địa trong bảo tồn và phát triển tài nguyên cây thuốc tại xã San Thành- Thị xã Lai Châu, Lê Sỹ Trung và công sự đã thống kê được 51 loài cây thuốc dang được khai thác và sử dụng. Xác định các loài cây thuốc được đưa vào bảo tồn và phát triển. Thực trạng quản lý, bảo vệ, nguyên nhân làm suy giảm nguồn tài nguyên cây thuốc tại địa phương và đề xuất một số giải pháp chủ yếu cho việc quản lý, bảo vệ và phát triển.

Vừa qua Viện Dược liệu và Bộ môn Dược liệu - Trường Đại học Dược Hà Nội đã tiến hành nghiên cứu định tính và định lượng một số nhóm chất trong cây Chè đắng mọc tại Cao Bằng. Kết quả nghiên cứu cho thấy trong lá Chè đắng có 5 nhóm chất: saponin tổng, flavonoid tổng, polysaccharid tổng, calotennoid và axit hữu cơ. Đây là những nhóm chất có nhiều tác dụng sinh học quan trọng và từ lâu đã thu hút sự chú ý của các nhà nghiên cứu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong nghiên cứu "*Dược thảo trong rừng mưa nhiệt đới*" Phạm Minh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Toại và cộng sự đã chỉ ra: với mức độ mất rừng như hiện nay thì hệ thực vật và động vật giàu có ở vùng nhiệt đới, bao gồm cả các loài dược thảo đã biết hoặc ở dạng tiềm năng sẽ bị hủy diệt và các kiến thức bản địa liên quan ít có cơ hội tồn tại. Việc mất rừng nhiệt đới rỗ ràng đang đe dọa sự an toàn của loài người thông qua các tác động cùng tăng lẫn nhau như: trượt lở đất, lũ lụt và hoang mạc hóa, xói mòn đất và sự lây nhiễm một số bệnh tật. tuy nhiên sự tuyệt chủng của những loài dược thảo và sự mất đi của những thầy thuốc nam giỏi ở địa phương (thầy lang) còn là một nguy cơ lớn hơn nhiều đối với sức khỏa con người ở cả các nước đang phát triển và các nước phát triển.

Theo Nguyễn Văn Tập trong nguồn Lâm sản ngoài gỗ ở Việt Nam, cây thuốc chiếm một vị trí quan trọng về thành phần loài cũng như về giá trị sử dụng và kinh tế. Theo điều tra cơ bản của Viện Dược liệu (Bộ Y tế) đến năm 2004 đã phát hiện được ở nước ta có 3.948 loài thuộc 1.572 chi và 307 họ thực vật (kể cả Rêu và Nấm) có công dụng làm thuốc. Trong số đó trên 90% tổng số loài là cây thuốc mọc tự nhiên chủ yếu trong các quần thể rừng. Rừng cũng là nơi tập hợp hầu hết cây thuốc quý có giá trị sử dụng và kinh tế cao. Tuy nhiên, do khai thác không chú ý đến tái sinh trong nhiều năm qua cùng với nhiều nguyên nhân khác, nguồn cây thuốc mọc tự nhiên ở Việt Nam đã bị giảm sút nghiêm trọng, biểu hiện qua các thực tế sau:

- Vùng phân bố tự nhiên của cây thuốc bị thu hẹp: Nạn phá rừng làm nương rẫy, nhất là việc mở rộng diện tích trồng Cà phê, Cao su ở các tỉnh phía Nam đã làm mất đi những vùng rừng rộng lớn vốn có nhiều cây thuốc mọc tự nhiên chưa kịp khai thác.

- Hầu hết các cây thuốc có giá trị sử dụng và kinh tế cao, mặc dù có vùng phân bố rộng lớn, trữ lượng tự nhiên tới hàng ngàn tấn, như Vằng đắng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(Coscinium fenestratum); Các loài Bình vôi *(Stephania. Spp)*… hoặc hàng trăm tấn như Hoằng đắng (*Fidraurea timctoria)*… nhưng do khai thác quá mức, không chú ý bảo vệ tái sinh, dẫn đến tình trạng mất khả năng khai thác.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Một số loài thuộc nhóm này như Ba kích (*Morinda offcinalis);* Đẳng sâm (*Codonopsis javanica)*… đã phải đưa vào Sách đỏ Việt Nam (1996) và Danh lục Đỏ cây thuốc Việt Nam (1996, 2001, 2004) nhằm khuyến cáo bảo vệ.

- Đặc biệt đối với một số loài cây thuốc như Ba kích, Tam thất và Sâm mọc tự nhiên, Hoàng liên, Lan một lá,… đang đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng cao (Nguyễn Văn Tập, 2005) [10].

Ngoài ra, có sự thành công của Trung tâm Nam dược Hà Nội, chuyên biệt về hoạt động tìm kiếm, thu thập, lưu giữ để nghiên cứu chuyên sâu các bài thuốc cổ phương, quý giá, nhằm mục đích góp phần bảo tồn và phát triển bền vững giá trị của nền Y học cổ truyền nước nhà.

Thuốc của Trung tâm Nam dược Hà Nội mạnh nhất ở các mảng Làm đẹp, Thần kinh, Tiêu hóa, Da liễu… với những thành công cơ bản được kể đến:

Thống kê chung các sản phẩm đều được khách hàng, bệnh nhân đánh giá hiệu quả rất tốt, mang lại tác dụng khả quan ngay ở liệu trình sử dụng đầu tiên.

Tuân thủ theo đúng hướng quan niệm điều trị của Y học cổ truyền: Chữa bệnh tận gốc, dứt điểm lâu dài, ngăn không tái phát và đảm bảo mức độ an toàn cao nhất cho người sử dụng. Tạo được niềm tin, sự yên tâm và cơ sở khách quan để người bệnh lựa chọn điều trị.

Ngăn chặn được nguy cơ thất truyền của nhiều bài thuốc tốt và thuốc quý.

Mở rộng tầm ảnh hưởng của những bài thuốc này tới đông đảo người bệnh, mang lại nguồn hy vọng mới cho vấn đề điều trị nhiều thể bệnh, nhất là những trường hợp mãn tính, các phương pháp thông thường không còn đáp ứng hiệu quả.

Nước ta lại là một nước nhiệt đới có nhiều rừng, tập trung nhiều thành phần dân tộc sinh sống, có nhiều nền văn hóa đặc sắc khác nhau, kiến thức bản địa trong việc sử dụng cây làm thuốc cũng rất đa dạng và phong phú, mỗi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dân tộc có các cây thuốc và bài thuốc riêng biệt, cách pha chế và sử dụng khác nhau. Hiện nay nguồn tài nguyên rừng của chúng ta đang bị giảm sút

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghiêm trọng, kéo theo sự đa dạng sinh học cũng bị giảm trong đó có cả một số cây thuốc bản địa có giá trị chưa kịp nghiên cứu cũng đã mất dần, vì vậy việc nghiên cứu phát hiện và bảo tồn tiến đến sử dụng tài nguyên cây thuốc bản địa là một việc rất cần thiết hiện nay.

Tại tỉnh Thái Nguyên, tính đến thời điểm hiện tại đã có rất nhiều công trình nghiên cứu, đề tài nghiên cứu khoa học của các chuyên gia, y bác sỹ về nam dược, các giảng viên, sinh viên trường đại học như "***Nghiên cứu tính đa dạng nguồn cây thuốc được sử dụng trong cộng đồng các dân tộc ở tỉnh Thái Nguyên nhằm bảo tồn và phát triển bền vững", "Ngiên cứu tính đa dạng nguồn gen cây thuốc được sử dụng trong cộng đồng dân tộc dao ở huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên"*** – Lê Thị Thanh Hương, Đại học quốc gia Hà Nội, trường Đại học Khoa Học Tự Nhiên (2015); "***Nghiên cứu bảo tồn đa dạng sinh học một số loài cây thuốc bản địa tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên"*** – Vũ Thị Lượng, Luận văn thạc sĩ khoa học nông nghiệp (2013); "***Nghiên cứu kiến thức bản địa trong việc sử dụng một số loài cây lâm sản ngoài gỗ để làm thuốc tại xã quân chu, huyện đại từ, tỉnh thái nguyên"*** – Đậu Xuân Hòa, Khoá luận tốt nghiệp đại học,trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên (2018); ***" Nghiên cứu đa dạng cây thuốc ở xã Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái***" – Trần Thị Ngọc Hằng, Đinh Thị Phượng, Trường Đại học Sư Phạm Thái Nguyên (2019); **"*Điều tra cây thuốc, kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc dao tại xã liên minh, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên và nghiên cứu sản xuất chế phẩm sát khuẩn thảo dược canari*"** – Vàng Sảo Hai, Nguyễn Minh Hiếu, Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học (2019),…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên còn có rất nhiều các dự án, công trình nghiên cứu khoa học về cây thuốc nam, sự đa dạng của các bài thuốc dân gian hiện nay đang trong quá trình nghiên cứu, thực hiện và có

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

những tiến triển rất tốt, đóng góp nhiều thành quả về tư liệu y học cổ truyền Việt Nam…

Do đó, dựa vào các cơ sở khoa học, ý nghĩa trên thế giới nói chung và trong nước cụ thể là tỉnh Thái Nguyên nói riêng, tôi đề xuất đề tài nghiên cứu với mong muốn, sẽ đóng góp thêm nhiều số liệu vào nguồn tài nguyên cây thuốc.

2.3. Tổng quan khu vực nghiên cứu

2.3.1. Điều kiện tự nhiên khu vực nghiên cứu

** Vị trí địa lý:*

Xã Thần Sa vị trí địa lý 210^0 51' 26" Vĩ bắc, 105^0 58'18" Kinh đông, nằm ở phía Bắc của huyện Võ Nhai, cách trung tâm huyện 40km.

- Phía Bắc giáp các xã Bình Văn, Như Cố, Quảng Chu - huyện Chợ

- Phía Nam giáp xã Tân Long - huyện Đồng Hỷ, xã Cúc Đường - huyện Võ Nhai; Phía Đông giáp xã Thượng Nung, xã Sảng Mộc - huyện Võ Nhai;

- Phía Tây giáp xã Vân Lăng - huyện Đồng Hỷ.

Tổng diện tích tự nhiên của xã là 10.262,46 ha, trong đó đất nông nghiệp là 137 ha (bằng 1,33% so với tổng diện tích tự nhiên), đất lâm nghiệp chiếm 9.037,58 ha (bằng 88,06% so với tổng diện tích tự nhiên).

Địa hình xã Thần Sa bao gồm nhiều đồi núi dạng bát úp, núi đá vôi xen kẽ những thung lũng, có rất nhiều hang động kỳ vỹ, đặc biệt là Khu khảo cổ học Mái Đá Ngườm (1982) và danh thắng Mưa Rơi (được UBND tỉnh chọn làm khu bảo tồn thiên nhiên từ năm 2006).

** Địa hình, địa thế:*

Thần Sa có địa hình phức tạp mang đặc điểm điển hình của xã miền núi, bề mặt không bằng phẳng, bao quanh nhiều đồi, núi đá vôi, ô trũng bậc thang.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Mặt khác xã Thần Sa có sông, suối, ao thuận lợi cho việc nuôi cá nước ngọt và dự trữ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

** Đặc điểm khí hậu và thủy văn:*

Khí hậu xã Thần Sa cũng như khí hậu của huyện Võ Nhai mang đặc điểm chung của khí hậu tỉnh Thái Nguyên nằm trong vùng trung du miền núi phía Bắc chịu ảnh hưởng của vùng nhiệt đới gió mùa. Một năm được phân thành 2 mùa rõ rệt, mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10 chịu ảnh hưởng của gió Đông Nam; mùa khô chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc kéo dài từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau.

Nhiệt độ trung bình trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là 24^0C. Nhiệt độ cao nhất vào các tháng 6,7,8 nhiệt độ trung bình là $27,8^0$C; thấp nhất là vào tháng 1 trung bình $14,9^0$C. Số giờ nắng bình quân trong năm là 1.402,5 giờ, cao nhất vào tháng 9 là 2.305 giờ; thấp nhất vào tháng 3 là 43 giờ. Độ ẩm tương đối bình quân trong năm là 82%. Lượng mưa bình quân trong năm là 1.695,9mm, tháng mưa nhiều nhất là tháng 7, ít nhất là tháng 12.

** Hiện trạng tài nguyên rừng:*

Xã Thần Sa cũng là một xã thuộc về Khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phượng Hoàng với tổng diện tích hơn 17.000 ha rừng, với nhiều rừng đặc dụng, trước đây là khu vực còn nhiều loại gỗ quý hiếm như nghiến, trai, lý, sến... với trữ lượng khá lớn, tuy nhiên hiện nay do nhiều doanh nghiệp hoạt động trái phép đã khai thác ảnh hưởng đến diện tích rừng đặc dụng và tài nguyên rừng.

Từ các điều kiện tự nhiên , vị trí địa lý, khí hậu thủy văn và hiện trạng tài nguyên rừng của xã Thần Sa, có thể thấy, Thần Sa nằm trong khu vực có vị trí giáp với nhiều xã của các huyện khác, địa hình địa thế chủ yếu là đồi núi đá vôi xen kẽ thung lũng, gây khó khăn trong phát triển lâm nghiệp. Tuy nhiên, Thần Sa nằm trong khu bảo tồn Thần Sa- Phượng Hoàng, vì vậy cũng rất đa dạng về nguồn tài nguyên rừng. Hơn nữa cũng là một trong những xã có

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nguồn tài nguyên cây thuốc đa dạng, cần được khai thác cả về tri thức, kinh nghiệm và có phương pháp bảo tồn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.3.2. Điều kiện kinh tế - xã hội khu vực nghiên cứu

** Dân cư, dân tộc:*

Xã Thần Sa là một xã gồm nhiều dân tộc anh em cùng chung sống xen lẫn nhau, có 6 dân tộc (Tày, Dao, Mông, Nùng, Kinh, Sán Dìu) trong đó chiếm số đông nhất là dân tộc Tày, ít nhất là dân tộc Sán Dìu.

Dân số toàn xã đến năm 2014 là 2.442 người, số hộ là 562 hộ năm 2014, tốc độ tăng dân số qua các năm bình quân đạt 0,60%. Nhìn chung tốc độ tăng dân số của xã tăng không đáng kể.

** Kinh tế:*

Thần Sa là một xã có địa hình hiểm trở và giao thông khó khăn, xã nằm trong chương trình 135 của chính phủ Việt Nam, có một trữ lượng lớn vàng sa khoáng và từng diễn ra nạn khai thác vàng trái phép tại Hẻm núi Cô Tiên, khu vực hang Rắn, Boong Xay, vũng Tu Lườn, hang Hút, thác Kiệm, hang Dơi (Bản Ná) thuộc xóm Xuyên Sơn.

Ngoài ra, xã Thần Sa cũng nằm thuộc về Khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phượng Hoàng với tổng diện tích hơn 17.000 ha rừng, đây là khu vực hiện còn nhiều loại gỗ quý hiếm như nghiến, trai, lý, sến... với trữ lượng khá lớn.

Vì là một xã thuần nông, xuất phát điểm thấp, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn yếu kém. Nền kinh tế mới được tập trung phát triển ở các xóm trung tâm của xã, còn ở các xóm vùng sâu vùng xa giao thông đi lại còn nhiều khó khăn thì kinh tế phát triển còn rất chậm.

Với diện tích đất lâm nghiệp lớn 9.037,58 ha (bằng 88,06% so với tổng diện tích tự nhiên), do đó xã Thần Sa có tiềm năng về phát triển kinh tế trang trại, trồng rừng, ngoài ra xã còn có tiềm năng về khai thác đá vôi để chế biến vật liệu xây dựng, tạo thêm được nhiều việc làm, tăng thêm thu nhập góp phần xoá đói giảm nghèo cho nhân dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tóm lại: Điều kiện kinh tế-xã hội của xã Thần Sa vẫn còn nhiều khó khăn, một phần do địa hình, địa thế, mặt khác chưa có nhiều cơ hội phát triển.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Với tình hình dân số trong các năm qua đến hiện tại có thể thấy không có sự thay đổi lớn, lao động chủ yếu trong nông nghiệp, một phần đi làm ở các tỉnh khác chủ yếu là độ tuổi từ 18 đến 35 tuổi. 6 dân tộc sinh sống tại Thần Sa chủ yếu là dân tộc thiểu số, vì vậy số hộ gia đình tham gia tác động trực tiếp đến nguồn tài nguyên rừng cũng như sử dụng nguồn lâm sản ngoài gỗ là rất cao, đặc biệt là sử dụng nguồn tài nguyên cây thuốc.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHẦN 3

ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

** Đối tượng nghiên cứu:* Các loài thực vật được cộng đồng dân tộc Tày và dân tộc Dao tại xã Thần Sa sử dụng làm thuốc chữa bệnh; sự đa dạng sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc tại xã tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

** Phạm vi nghiên cứu:*

- Địa điểm nghiên cứu:

+Công tác điều tra phỏng vấn được thực hiện tại 9 xóm: Trung Sơn, Kim Sơn, Hạ Sơn Tày, Hạ Sơn Dao, Xuyên Sơn, Ngọc Sơn 1, Ngọc Sơn 2, Tân Kim, Thượng Kim; Điều tra thực địa được tiến hành tại các xóm có thầy thuốc của xã Thần Sa, Huyện Võ Nhai, Tỉnh Thái Nguyên thuộc Khu Bảo tồn thiên nhiên Thần Sa Phượng Hoàng.

+Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 12/2019 đến tháng 05/2020

3.2. Nội dung nghiên cứu

- Sự đa dạng thành phần loài cây được sử dụng làm thuốc tại xã Thần Sa

Bậc taxon: Đa dạng ngành, đa dạng họ, đa dạng chi, loài.

Đa dạng về dạng sống của các loài cây.

Đa dạng về môi trường sống.

Các loài cần bảo tồn.

- Kiến thức về cách dùng, công dụng của các loài cây dược liệu tại xã Thần Sa và tỷ lệ thầy thuốc được phỏng vấn

- Đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát triển cây thuốc tại xã Thần Sa.

3.3. Phương pháp nghiên cứu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kế thừa các tài liệu cơ bản

Kế thừa có chọn lọc các tài liệu liên quan đến đề tài bao gồm:

+ Các bản đồ khu vực nghiên cứu: Bản đồ hiện trạng rừng, bản đồ địa hình…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+Các báo cáo khoa học, đề tài đã thực hiện tại khu vực liên quan đến khu hệ thực vật nói chung và các loài cây dược liệu nói riêng.

+Báo cáo về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội ở xã Thần Sa, khu bảo tồn Thần Sa Phượng Hoàng.

+Các báo cáo về công tác quản lý bảo vệ rừng hàng năm của xã Thần Sa và khu bảo tồn.

Phương pháp điều tra thu thập số liệu

- *Phương pháp phỏng vấn:* Đối tượng phỏng vấn là người dân, các cán bộ xã, cán bộ xóm, các trưởng xóm, phó xóm, bí thư xóm tại xã Thần Sa, cán bộ quản lí khu bảo tồn có xã Thần Sa. Mỗi xóm lựa chọn tối thiểu 4-5 hộ tiêu biểu thông qua trưởng xóm để phỏng vấn, các hộ được phỏng vấn là các hộ có thành viên là người thường xuyên đi rừng hoặc những người có hiểu biết, kinh nghiệm khai thác, sử dụng cây thuốc. Tổng số người đã phỏng vấn là 50, trong đó có 11 cán bộ, 5 thầy lang và 34 hộ dân khác.

Hoặc thông qua cán bộ xã, cán bộ các khu quản lý, cán bộ kiểm lâm, thực hiện phỏng vấn tại các cuộc họp xóm, như vậy tỉ lệ phỏng vấn được các hộ dân sẽ cao hơn, dễ dàng tiếp cận với người dân hơn…





Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hình 3.1. Một số hình ảnh điều tra phỏng vấn

Trong quá trình phỏng vấn, sử dụng các câu hỏi ngắn gọn, dễ hiểu để

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

người dân dễ dàng trả lời, đúng trọng tâm, vừa tìm hiểu về hoàn cảnh kinh tế gia đình, vừa ghi chép các số liệu về cây thuốc.

- *Phương pháp điều tra thực địa:*

+Phương pháp điều tra theo tuyến: Có thể sử dụng bản đồ hiện trạng nhằm sơ thám và xác định các tuyến điều cho từng xã chủ yếu dựa vào đường dân sinh, đường mòn làm tuyến điều tra chính. Mỗi một thầy thuốc sẽ đi theo các tuyến khác nhau tùy thuộc vào dạng sống, sự phân bố thầy thuốc đã cung cấp thông tin mà có thể đi theo các khe suối, chân núi, dọc các sườn núi,đồi, hoặc theo đường rừng, không lặp lại các tuyến ở mỗi thầy thuốc mà chuyển hướng khi đã hết 1 tuyến nhất định, các tuyến có thể cách nhau 1-2km, ở các địa hình, môi trường sống khác nhau…

Trong quá trình thực hiện điều tra thực địa, sử dụng các phần mềm ghi chú, lưu hình ảnh cây thuốc, thu thập đầy đủ các thông tin cây thuốc gồm: tên phổ thông, tên dân tộc, dạng sống; môi trường sống; bộ phận sử dụng làm thuốc (thân, rễ, hoa, quả, hạt, nhựa, vỏ,…); công dụng. Đồng thời ghi

chép những đặc điểm dễ nhận biết của cây ngoài thiên nhiên, ghi rõ thời gian, địa điểm và người thu thập thông tin.

Xử lý số liệu:

Số liệu điều tra sẽ được nhập số liệu và xử lí bằng phần mềm excel và SPSS bao gồm: (i) liệt kê tất cả các tên loài cây thuốc được người cung cấp thông tin nhắc đến, (ii) đếm số lần tên cây thuốc n được nhắc đến (tần số được nhắc đến), và (iii) xếp danh mục các tên (phần tử) theo thứ tự tăng hay giảm dần hay theo nhóm các loài được dùng làm thuốc tiêu biểu,v.v…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 3.1.Mẫu bảng điều tra nguồn cây thuốc được cộng đồng một số dân tộc thiểu số ở khu vực nghiên cứu sử dụng trong phòng và điều trị bệnh

A. Sơ lược về người cung cấp thông tin:

- Họ và tên:.....Tuổi:.....Nam ☐, Nữ ☐
- Dân tộc:.....
- Địa chỉ: Bản (xóm):.....,xã:.....,huyện:....., tỉnh: .....
- Nghề nghiệp (chính/ phụ): …….....
- Trình độ văn hóa:.....; chuyên môn (nếu có):.....
- Hoàn cảnh có được tri thức dân tộc: do người trong dòng tộc truyền lại, □ học từ người khác, □ tự tìm tòi và phát hiện được,□cách khác:.....

- Số người/ số hộ trong cộng đồng có lấy cây thuốc :…… ….....

B. Những thông tin cần biết về cây thuốc:

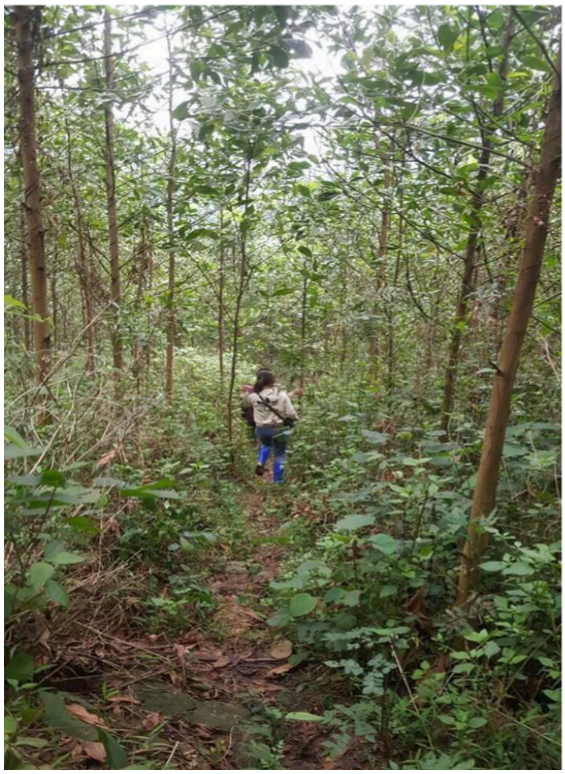
STT	Tên địa phương	Tên phổ thông	Bộ phận dùng	Thu hái và sơ chế	Thời gian thu hái	Công dụng	Liều dùng/ tỷ lệ dùng	Phân bố	Mức độ sử dụng	Hiện trạng sd	Khả năng dây trồng	Cách sử dụng
1	…….	……..	…….	……	……	…….	……	……	……	….	….	……
2	…….	……..	……	……	.....	…..	……	……	……	….	….	……

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149









Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hình 3.2. Một số hình ảnh điều tra thực địa

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Một số phương pháp khác

Điều tra xác định cây thuốc

- Sau khi xử lí số liệu và loại bỏ tên đồng nghĩa, điều tra viên sẽ có một danh mục tên các cây được cộng đồng địa phương sử dụng làm thuốc.

Tuy nhiên đây chỉ là danh mục bằng tên gọi của địa phương, chưa rõ tên nào thuộc loài nào. Do đó cần phải thu mẫu tiêu bản của tất cả các loài đã được nêu ra trong danh mục, xử lí và định danh. Cần lưu ý là một tên địa phương có thể chỉ nhiều loài khác nhau, thường là các loài trong cùng một chi, có đặc điểm hình thái giống nhau hay các loài có cùng công dụng.

- Mỗi loài thực vật được người cung cấp tin đề cập được định danh ngay tại thực địa nếu có mang cơ quan sinh sản (hoa, trái). Sau khi về trường,

tên khoa học của loài sẽ được kiểm tra bằng cách đối chiếu, so sánh với các tài liệu mô tả thực vật, tham khảo chuyên gia thực vật, tra từ điển cây thuốc dựa trên các đặc điểm hình thái cơ quan sinh sản (hoa, quả, hạt), cơ quan sinh dưỡng (thân, lá, …) và môi trường sống kết hợp với tên địa phương cũng như so mẫu chuẩn ở phòng tiêu bản (nếu có).

- Sử dụng khóa phân loại, tra cứu sách " Cây cỏ VN" của Phạm Hoàng Hộ, Thực vật chí Việt Nam, Thực vật chí Đông Dương, Từ điển cây thuốc của Võ Văn Chi để định danh cây thuốc. Định danh làm theo các bước sau: Định danh tại thực địa, trong thời gian xử lí số liệu, sau đó có sự trợ giúp của chuyên gia về thực vật khác giám định lại.

Điều tra đánh giá những tác động của người dân tới tài nguyên rừng

Sử dụng phương pháp điều tra nông thôn có sự tham gia của người dân (PRA) để thu thập, phân tích thông tin liên quan đến bảo tồn đa dạng sinh học

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tại khu bảo tồn, đặc biệt là những yếu tác động trực tiếp của người dân đến việc bảo tồn đa dạng sinh học.

Sử dụng bảng hỏi để phỏng vấn, tổng hợp và phân tích số liệu. Đối tượng phỏng vấn là những người dân sống trong khu bảo tồn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Điều tra, quan sát trực tiếp trên các tuyến đã lập: Các khu dân cư có thể ảnh hưởng đến các sinh cảnh của khu bảo tồn bằng nhiều cách: sử dụng các nguồn tài nguyên, chăn thả gia súc...

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHẦN 4
KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

4.1. Sự đa dạng thành phần loài cây thuốc xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

4.1.1. Đa dạng các bậc taxon

4.1.1.1. Đa dạng về bậc ngành

Kết quả điều tra, nghiên cứu cây thuốc được sử dụng theo kinh nghiệm của đồng bào 2 dân tộc Tày và Dao tại khu vực nghiên cứu đã ghi nhận được 118 loài thực vật thuộc 2 ngành đó là: Ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) và ngành Dây gắm (Gnetaceae) , được đồng bào dân tộc ở đây sử dụng làm thuốc, thuộc 99 chi, 56 họ. Các loài cây này đều là những cây mọc phổ biến quanh làng bản, ở đồi và ở rừng, cũng là những loài mà người dân thường gặp, nên họ đã lựa chọn để làm thuốc nhiều hơn các loài thực vật khác.

Kết quả được tổng hợp tại Bảng 4.1

Bảng 4.1. Số loài cây thuốc đã phát hiện ở khu vực nghiên cứu

Stt	Ngành thực vật	Số họ	Số chi	Số loài
		Số lượng	Số lượng	Số lượng
1	**NGÀNH NGỌC LAN - MAGNOLIOPHYTA**	**55**	**98**	**117**
	Lớp một lá mầm - Liliopsida	11	16	17
	Lớp hai lá mầm - Maguoliopsida	44	82	100
2	**NGÀNH DÂY GẮM - GNETOPHYTA**	**1**	**1**	**1**
	Lớp dây gắm(rau bép) - Gnetopsida	1	1	1
	Tổng	***56***	***99***	***118***

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả bảng 4.1 cho thấy, Ngành Ngọc lan (Magoliophyta) có số loài được sử dụng làm thuốc tối ưu hơn ngành còn lại, Ngành Ngọc lan có **55** họ, (chiếm 98.21 % tổng số họ), có 98 chi (chiếm 98,99% tổng số chi), có 117 loài, (chiếm 99,15% tổng số loài).

Trong ngành Ngọc lan thì lớp Hai lá mầm (Magnoliosida) có số họ, chi, loài được dùng làm thuốc ưu thế hơn hẳn lớp Một lá mầm. Lớp Hai lá mầm trong ngành Ngọc lan có 44 họ (chiếm 78,57%), 82 chi (chiếm 82.83%) và 100 loài (chiếm 84.75%), chi và loài điều tra được). Trong lớp này có những loài có giá trị như: *Euodia lepta* (Spreng.) Merr (Ba chạc) chữa các bệnh về bại liệt, tai biến, tắm bà đẻ, xông cảm; *Ricinus communis* L (Thầu dầu) có tác dụng chữa trị các bệnh về xương khớp; *Stretocaulon juventas* (Lour.) Merr (Hà thủ ô nam) chữa bệnh hôi miệng; *Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino (Giảo cổ lam) có tác dụng tăng cường sức khỏe, hạ mỡ máu, tốt tim mạch…

Lớp Một lá mầm (Liliopsida) chỉ có 17 loài (chiếm tỷ lệ 14,41%); 16 chi (chiếm tỷ lệ 16,16%) và 11 họ (chiếm tỷ lệ 19,64%) so với tổng số loài, chi, họ điều tra được. Dù có tỉ lệ số loài, chi và họ kém ưu thế hơn lớp Hai lá mầm nhưng ở lớp Một lá mầm vẫn có những loài cây có giá trị như: *Amomum villosum* Lour (Sa nhân) có tác dụng làm huốc bổ,kích thích tiêu hóa*; Acorus calamus* L (Thủy xương bồ) có tác dụng làm thuốc tắm bà đẻ, tắm người ốm; *Disporopsis longifolia* Craib (Hoàng tinh hoa trắng) bổ máu, tốt cho sức khỏe,…

Tóm lại, Các loài cây trong ngành Ngọc lan, nhất là các loài thuộc lớp Hai lá mầm (Magnoliopsida) chiếm một tỷ lệ lớn và đóng vai trò quan trọng trong các loài thực vật làm thuốc được cộng đồng dân tộc ở khu vực nghiên cứu sử dụng trong phòng và chữa trị bệnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dưới đây là một số hình ảnh một số loài cây thuốc ở khu vực nghiên cứu:



A.Trương quân

(*Ancistrocladus scandens* (Lour.) Merr. apud L. K. Ke & al)



B.Lưỡi cọp sọc

(*Sansevieria trifasciata* Hort. ex Prain)



C.Dạ cẩm

(*Hedyotis capitellata Wall*. ex G. Don)



D.Dây gắm

(Gnetum montanum)



E.Mía dò



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

F.Núc nác

(*Oroxylum indicum* (L.) Kurz)

(*Costus speciosus* (Koenig) Smith)

Hình 4.1: Hình ảnh một số loài cây thuốc ở khu vực nghiên cứu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4.1.1.2. Đa dạng bậc họ

Số lượng họ cây thuốc thu được ở khu vực nghiên cứu bao gồm 56 họ. Sự phân bố các họ trong các lớp như sau:

Bảng 4.2. Sự phân bố số lượng loài cây thuốc trong các họ

Ngành thực vật	1 loài	2 loài	3 loài	4 loài	5 loài	6 loài	7 loài	8 loài	9 loài	> 10 loài và < 15 loài
MAGNOLIOPHYTA										
Lớp một lá mầm - Liliopsida	7	3		1						
Lớp hai lá mầm - Maguoliopsida	19	11	6	4		3	1			
GNETOPHYTA										
Lớp Gnetopsida	1									
Tổng số họ	**27**	**14**	**6**	**5**		**3**	**1**			
Tỷ lệ số họ/ tổng số họ %	**48.21**	**25**	**10.71**	**8.93**		**5.36**	**1.79**			
Số loài	**27**	**28**	**18**	**20**		**18**	**7**			
Tỷ lệ số loài/ tổng sô loài%	**22,88**	**23,73**	**15,25**	**16,95**		**15,25**	**5,94**			

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả Bảng 4.2 cho thấy, không có họ nào có trên 10 loài với tỷ lệ chiếm 0% tổng số họ và chiếm 0% tổng số loài.

Có 1 họ có 7 loài là họ Cúc (Asteraceae) , thuộc lớp hai lá mầm - Maguoliopsida,chiếm 5,94% số loài so với tổng số loài, số họ chiếm 1,79% so với tổng số họ điều tra được.

Có 3 họ 6 loài là họ Cà Phê (Rubiaceae), họ Dâu tằm (Moraceae) và họ Thầu dầu (Euphorbiaceae) thuộc lớp hai lá mầm, chiếm 5,36% so với tổng số họ được điều tra, và chiếm 15,25% so với số loài điều tra được.

Có 5 họ có 4 loài, lớp 1 lá mầm có 1 họ đó là họ Ráy (Araceae), lớp 2 lá mầm có 4 họ đó là họ Ô Rô (Acanthaceae), họ Cỏ Roi Ngựa (Verbenaceae), họ Cam (Rutaceae) và họ Ngũ Gia Bì (Araliaceae), 5 họ này chiếm 8,93% tổng số họ, 16,95% tổng số loài điều tra được.

Có 6 họ có 3 loài đó là họ Bông (Malvaceae), họ Trúc Đào (Apocynaceae), họ Bạc Hà (Lamiaceae), họ Đơn Nem (Myrsinaceae), họ Đậu (Fabaceae) và họ Thụ Đào (Icacinaceae), cả 6 họ này đều thuộc lớp 2 lá mầm, chiếm 10,71% tổng số họ và chiếm 15,25% trong tổng số các loài đã điều tra được.

Có 14 họ có 2 loài, thuộc lớp một lá mầm (Liliopsida) có 3 họ và lớp hai lá mầm (Maguoliopsida) có 11 họ, 14 họ này chiếm 25% tổng số họ và chiếm 23,73% tổng số loài đã điều tra được.

Còn lại 27 họ chỉ có 1 loài, trong đó có 1 họ thuộc ngành Dây gắm (Gnetophyta), có duy nhất 1 loài đó là Dây gắm (Gắm núi)- Gnetum montanum , còn lại 26 họ thuộc ngành Ngọc Lan (Gnetophyta). 27 họ này chiếm 48,21% tổng số họ,lớn nhất so với các họ khác có nhiều loài khác và 22,88% tổng số các loài điều tra được.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong quá trình điều tra về nguồn tài nguyên cây thuốc ở đây, tôi đã thu được những loài cây thuốc nằm trong những họ có nhiều loài nhất ở Việt Nam.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Số lượng thống kê và so sánh được thể hiện ở bảng 4.3:

Bảng 4.3. So sánh các họ có nhiều loài cây thuốc ở khu vực nghiên cứu (1) với số loài của từng họ trong hệ thực vật Việt Nam (2)

Stt	Họ nhiều loài	KVNC (1)	DLTV VN (2)	Tỷ lệ % giữa (1) và (2)
1	Asteraceae - Họ Cúc	7	380	1.84
2	Rubiaceae - Họ Cà Phê	6	492	1.22
3	Moraceae - Họ Dâu Tằm	6	179	3.35
4	Euphorbiaceae - Họ Thầu Dầu(Đại Kích)	6	477	1.26

Kết quả Bảng 4.3 cho thấy, có 4 họ có nhiều loài được cộng đồng dân tộc tại xã Thần Sa sử dụng làm thuốc phòng và chữa trị bệnh. Tỷ lệ số loài trong cùng một họ có nhiều loài được sử dụng làm thuốc tại khu vực nghiên cứu so với tổng số loài trong cùng họ đó có tại Việt Nam có sự chênh lệch rất lớn.

Cụ thể, họ Cúc (Asteraceae) có số loài nhiều nhất trong tất cả các họ, có 7 loài chiếm 1,84% trong tổng số 380 loài đã được điều tra tại Việt Nam; Họ Cà Phê (Rubiaceae) chiếm 1,22% trong tổng số 492 loài đã điều tra được ở Việt Nam; Họ Dâu Tằm (Moraceae) chiếm 3,35 và họ Thầu Dầu (Euphorbiaceae) chiếm 1.26% so với tổng số các loài đã điều tra được tại Việt Nam.

Như vậy, số loài được sử dụng làm thuốc còn chiếm tỷ lệ rất thấp so với số lượng loài trong cùng một họ đó có tại Việt Nam, nên khả năng phát hiện ra thêm nhiều loài có thể sử dụng làm thuốc là rất lớn.

4.1.1.3. Đa dạng bậc chi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Qua kết quả điều tra cho thấy trong tổng số 99 chi thuộc 56 họ, có 3 chi có nhiều loài nhất đó là chi Blumea thuộc họ Cúc, chi Clerodendrum thuộc họ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cỏ Roi Ngựa và chi Ficus thuộc họ Dâu Tằm, còn lại một số chi có 2 loài thuộc các họ khác nhau.

Bảng 4.4. Sự đa dạng về chi trong các họ được thể hiện trong bảng dưới đây:

Stt	Tên chi	Họ thực vật	Số loài	Tỉ lệ %
1	Rhaphidophora	Araceae - Họ Ráy	2	1.69
2	Justicia	Acanthaceae - Họ Ô Rô	2	1.69
3	Blumea	Asteraceae - Họ Cúc	3	2.54
4	Bauhinia	Caesalpiniaceae - Họ Vang	2	1.69
5	Clerodendrum	Verbenaceae - Họ Cỏ Roi Ngựa	3	2.54
6	Psychotria	Rubiaceae - Họ Cà Phê	2	1.69
7	Mussaenda	Rubiaceae - Họ Cà Phê	2	1.69
8	Ficus	Moraceae - Họ Dâu Tằm	3	2.54
9	Croton	Euphorbiaceae - Họ Thầu Dầu(Đại Kich)	2	1.69
10	Maesa	Myrsinaceae - Họ Đơn Nem	2	1.69
11	Tacca	Taccaceae - Họ Râu Hùm	2	1.69
12	Stixis	Capparaceae - Họ Màn Màn	2	1.69
13	Illigera	Hernandiaceae - Họ Tung	***2***	1.69
	13 chi đa dạng nhất (13.13%)		***29***	
	Tổng số loài được phát hiện:		***118***	

4.1.2. Đa dạng về dạng sống của thực vật làm thuốc

Sự đa dạng về dạng sống của loài thực vật làm thuốc tại khu vực nghiên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cứu được thể hiện trong Bảng 4.4 như sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 4.5. Đa dạng về dạng sống của nguồn cây thuốc ở khu vực nghiên cứu

Stt	Dạng sống	Số lượng	Tỉ lệ(%)
1	Thân thảo(cỏ)	32	27.12
2	Dây leo	14	11.86
3	Cộng sinh	4	3.39
4	Gỗ nhỏ	18	15.25
5	Bụi	22	18.64
6	Gỗ trung bình	21	17.80
7	Gỗ lớn	7	5,94
	Tổng cộng:	***118***	***100***
	Tổng số loài được phát hiện:	***118***	

Bảng 4.5 cho thấy, các loài cây dược liệu được đồng bào dân tộc Tày và dân tộc Dao tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên chủ yếu là các loài Thân thảo(cỏ) với 32/118 loài điều tra được, chiếm 27,12% so với tổng số loài.

Các loài thân thảo được sử dụng để làm thuốc như Thủy xương bồ (*Acorus calamus* L) dùng làm thuốc tắm bà đẻ, Tiêu gié trần (*Piper gymnostachyum* C. DC) chữa bệnh não và ngâm rượu làm thuốc bổ, Đơn buốt (*Bidens pilosa* L) có tác dụng chữa đái buốt, viêm gan, thấp khớp, thận,…..

Dạng cây bụi cũng có nhiều loài cây được sử dụng với 22/118 loài chiếm 18,64% so với tổng các loài đã điều tra và phát hiện được. Các cây tiêu biểu như Trương quân (*Ancistrocladus scandens* (Lour.) Merr. apud L. K. Ke & al) dùng để làm bài thuốc tắm bà đẻ và tắm người ốm, Ké hoa đào (*Urena lobata* L) có tác dụng chữa bệnh bạch đới (huyết trắng), Ngấy hương (*Rubus cochinchinensis* Tratt) có tác dụng chữa bệnh đau nhức xương khớp, ….

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

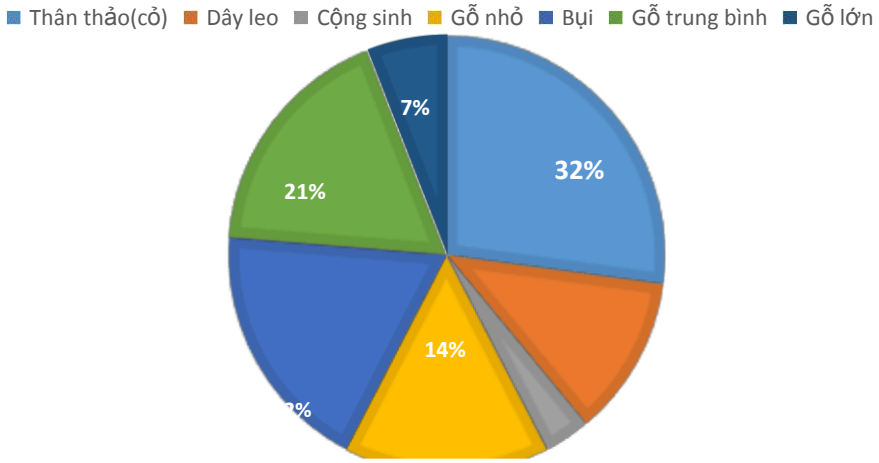
Một số loài cây thuốc cũng được sử dụng nhiều thường là cây gỗ nhỏ với 18/118 loài chiếm 15,25% và gỗ trung bình với 21/118 loài chiếm 17,8% so với tổng số loài đã phát hiện được tại khu vực nghiên cứu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Các loài gỗ nhỏ và gỗ trung bình được người dân sử dụng làm thuốc như Lá đắng (*Vernonia amygdalina* Delile) thuộc họ Cúc dùng để chữa bệnh huyết áp, Nàng nàng (*Callicarpa candicans* (Burm. f.) Hochr) chữa vàng da và hỗ trợ chữa chứng kén ăn sau sinh, Rù rì cuống dài (*Ficus ischnopoda* Miq) có tác dụng chữa bệnh động kinh, Tôn nấm (*Stixis suaveolens* (Roxb.) Pierre) chữa vô sinh ở phụ nữ, … và nhiều loài khác.

HÌNH 4.2. TỶ LỆ CÁC DẠNG SỐNG CỦA NGUỒN CÂY THUỐC Ở KHU VỰC NGHIÊN CỨU



Như vậy, các dạng sống chủ yếu của thực vật được sử dụng làm thuốc tại khu vực nghiên cứu là thân thảo, cây bụi và gỗ trung bình. Vì các dạng sống này mọc rất phổ biến quanh nhà, quanh làng bản, rất dễ mọc và dễ trồng nên các dạng sống này cũng rất dễ thu hái để sử dụng.

4.1.3. Đa dạng về môi trường sống của thực vật làm thuốc

Để phục vụ cho công tác bảo tồn các loài cây thuốc ở khu vực nghiên cứu, tôi đã tiến hành đánh giá sự đa dạng về môi trường sống của các loài cây

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuốc. Việc phân chia các loại môi trường sống được căn cứ vào địa hình, đất đai, khí hậu, nơi mà cây thuốc đó phát triển. Có các dạng môi trường sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Sống ở đồi (Đ): Cây sống ở đỉnh núi.

Sống ở vườn (Vu): Cây sống ở vườn tạp, đồng ruộng.

Sống ở rừng (R): Cây sống ở rừng phục hồi/thứ sinh, rừng tre nứa, núi đá.

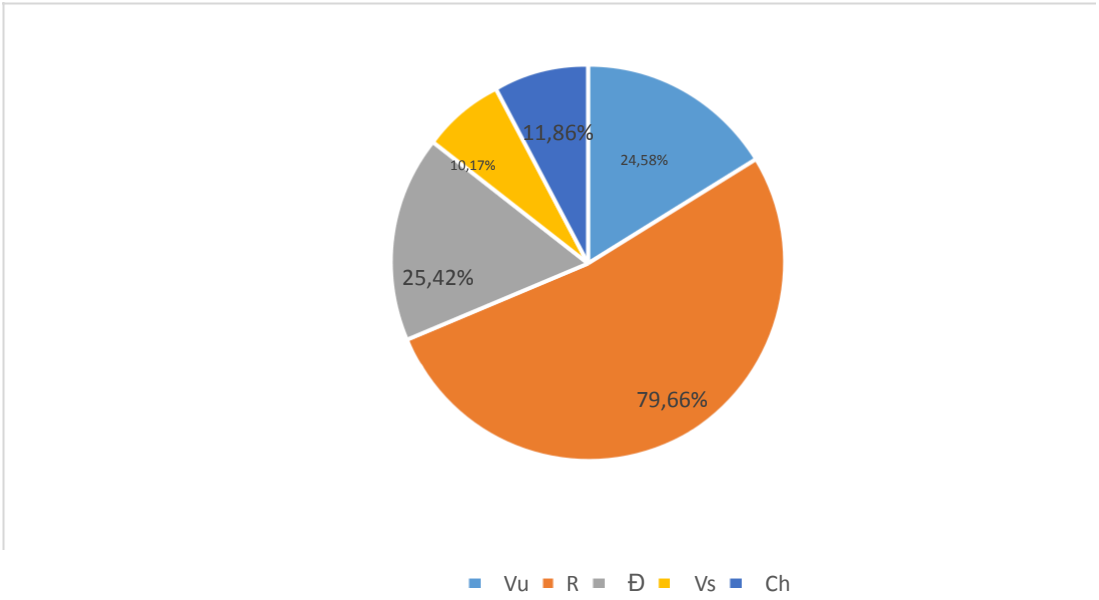
Sống ở sườn núi (S) : Cây sống ở sườn núi, bìa rừng.

Sống ở thung lũng (Th)

Bảng 4.6. Sự phân bố cây thuốc theo môi trường sống ở khu vực nghiên cứu

Stt	Phân bố	Số loài	Tỷ lệ %
1	Vườn tạp (Vu)	29	24.58
2	Rừng (phục hồi, thứ sinh, tre nứa, núi đá (R)	94	79.66
3	Đỉnh núi (Đ)	30	25.42
4	Sườn núi (S)	12	10.17
5	Thung lũng (Th)	14	11.86
	Tổng cộng:	***179***	***151,69***
	Tổng số được phát hiện	***118***	

Chú thích: Tỷ lệ % ở bảng trên lớn hơn 100% do một số cây có thể sống ở nhiều môi trường sống khác nhau



Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hình 4.3. Sự phân bố cây thuốc theo môi trường sống của nguồn cây thuốc ở khu vực nghiên cứu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kết quả Bảng 4.6 và hình 4.3 cho thấy, có 3 môi trường sống chính của cây thuốc ở KVNC là: sống ở rừng (R), sống ở đỉnh núi (Đ) và sống ở vườn tạp (Vu).

Tỷ lệ số loài sống ở từng môi trường so với tổng số loài điều tra được:

Sống ở rừng với tỷ lệ 79,66% với (94/118) loài bao gồm các loài như: Muối, Sơn muối, Dã sơn (*Rhus chinensis* Meull) chữa gút; Quỳnh lam (*Gonocaryum lobbianum* (Miers.) Kurz) chữa rắn cắn, mẩn ngứa; Mộc thông (Iodes cirrhosa) chữa u bướu; Tiêu lá tím (*Piper longum* L) dùng để giải độc; Mỏ quạ nam (*Maclura cochinchinensis* (Lour.) Corn*)* chữa gan nhiễm mỡ,…

Sống ở đỉnh núi chiếm 25,42% với 30/118 loài bao gồm các loài như: Lấu núi (*Psychotria montana* Blume) chữa viêm phụ khoa; Thồm lồm (*Polygonum chiensis* L) dùng để tắm bà đẻ hoặc chữa đầy hơi; Mâm xôi (*Rubus alcaefolius* Poir) chữa vàng da; Cổ bình (*Tadehagi triquetrum* (L.) Ohashi) chữa sỏi thận; Bọt ếch lông (*Glochidion eriocarpum* Champ) trị ho đờm ở cả người lớn và trẻ con,…

Sống ở vườn tạp chiếm 24,58% với 29/118 loài bao gồm các loài như: Thanh táo (*Justicia gendarussa* Burm. F) chữa rắn cắn; Cỏ cứt lợn (*Ageratum conyzoides* L) chữa viêm xoang mũi; Lá đắng (*Vernonia amygdalina* Delile) chữa huyết áp; Mã đề (*Plantago major* L) chữa viêm xoang, đau bụng; Tía tô tây (*Plectranthus scutellarioides* (L.) R. Br) chữa dị ứng, mẫn cảm thời tiết,…

Như vậy, môi trường sống chủ yếu của cây thuốc là ở rừng, với hơn nửa số loài điều tra được sống tại rừng.

Số lượng cây thuốc tại vườn tạp ở KVNC còn rất ít, vì đa số các loại cây thuốc đều rất khó gây trồng tại vườn nhà, vừa do môi trường sống không phù hợp, vừa không có kĩ thuật gây trồng hợp lí. Tuy nhiên đồng bào dân tộc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tày và dân tộc Dao trong những năm gần đây cũng đã ý thức được tầm quan trọng của tài nguyên cây thuốc, một số cây thuốc không còn tìm thấy, do vậy

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong quá trình thu hái thuốc, vẫn cố gắng giữ gìn và bảo vệ các loài cây thuốc bằng nhiều biện pháp khác nhau,…

4.1.4 Những cây thuốc thuộc diện cần bảo tồn ở Việt Nam đã ghi nhận được tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

Kết quả điều tra đã xác định các loài cây thuốc thuộc diện cần bảo vệ ở khu vực xã Thần Sa được ghi tại Bảng 4.7:

Bảng 4.7. Danh lục cây thuốc thuộc diện cần bảo tồn ghi nhận

Stt	Tên phổ thông	Tên khoa học	Thuộc họ	Cấp quy định		
				SĐVN 2007	06/ NĐ-CP	DLĐCTVN 2006
1	Ba gạc vòng	Rauvolfia verticillata (Lour.) Baill	HỌ TRÚC ĐÀO	VU A1a,c		
2	Phá lửa	Tacca subflabellata P. P. Ling & C. T. Ting	HỌ RÂU HÙM	VU A1a, c, d		VU.B1+2b,c
3	Giảo cổ lam	Gynostemma pentaphyllum (Thunb.) Makino	HỌ BẦU BÍ			EN A1a,c,d

Ghi chú: SĐVN: Sách đỏ Việt Nam; VU- Sắp nguy cấp – Vulnerable; 06/NĐ-CP: Nghị định 06 của Chính phủ về quản lý thực vật, động vật nguy cấp; DLĐCTVN: Danh lục đỏ cây thuốc Việt Nam; EN- Đang bị nguy cấp – Endangered.

Ở khu vực nghiên cứu có 3 loài cây thuốc quý hiếm, bị đe dọa tuyệt chủng ở Việt Nam, thuộc 3 chi, 3 họ của một ngành thực vật bậc cao là ngành Ngọc lan (Magnoliophyta). Trong đó: 2 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam (2007) và 2 loài trong Danh lục đỏ cây thuốc Việt Nam. Dựa vào bảng trên đã thống kê được:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cấp VU - Sắp nguy cấp trong sách đỏ Việt Nam năm 2007 có 2 loài là Ba gạc vòng (*Rauvolfia verticillata* (Lour.) Baill) thuộc họ Trúc Đào có tác dụng chữa rối loạn tiêu hóa và Phá lửa (*Tacca subflabellata* P. P. Ling & C.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

T. Ting) thuộc họ Râu hùm, có tácdụng hỗ trợ các bài thuốc. Phá lửa cũng là 1 loài nằm trong Danh lục đỏ cây thuốc Việt Nam.

Cấp EN – đang bị nguy cấp trong Danh lục đỏ cây thuốc Việt Nam có 1 loài đó là loài Giảo cổ lam *(Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) thuộc họ Bầu bí,có tác dụng tăng cường sức khỏe,hạ mỡ máu, tốt cho tim mạch,…

Trong quá trình thực hiện đề tài ở xã Thần Sa, huyện võ Nhai, Thái Nguyên, tôi nhận thấy có 3 loài cây thuốc thuộc diện đang bị đe dọa tuyệt chủng ở Việt Nam. Chính vì vậy, cần phải nâng cao ý thức bảo vệ của mọi người để bảo tồn nguồn gen quý hiếm, phục vụ cho công tác chữa bệnh lâu dài của người dân nơi đây.

4.2. Đánh giá tình hình sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc tại khu vực nghiên cứu

Trong quá trình thực tập tại khu vực nghiên cứu, tôi nhận thấy kinh nghiệm sử dụng các loại cây cỏ làm thuốc chữa bệnh của dân người đồng bào dân tộc tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên khá phong phú và đặc sắc.

4.2.1. Đa dạng về bộ phận sử dụng của cây thuốc

Để thấy rõ được tính đa dạng và phong phú về việc sử dụng các bộ phận khác nhau của cây để chữa bệnh của người dân tộc ở khu vực nghiên cứu, kết quả được tổng hợp tại Bảng 4.7.

Bảng 4.8. Đa dạng của các bộ phận cây được sử dụng làm thuốc

Stt	Bộ phận sử dụng	Tày		Dao	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Cả cây	9	15.79	8	11.76
2	Lá	31	54.39	52	76.47
3	Thân	16	28.07	25	36.76
4	Rễ	11	19.3	7	10.29
5	Vỏ	2	3.51	1	1.47

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

6	Quả	4	7.02	0	0
7	Củ	4	7.02	2	2.94
	Tổng số:	***77***		***95***	
	Tổng số loài phát hiện của mỗi dt:	***57***		***68***	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chú thích: Tỷ lệ % ở bảng lớn hơn 100 do một số loài có thể sử dụng nhiều bộ phận khác nhau làm thuốc

Kết quả bảng 4.8 cho thấy có 7 bộ phận được sử dụng làm các bài thuốc chữa bệnh, trong đó lá và thân là 2 bộ phận được đồng bào dân tộc Tày và dân tộc Dao sử dụng làm thuốc nhiều nhất. Cụ thể như sau:

Đối với dân tộc tày:

Lá được người dân sử dụng nhiều nhất với 31/118 loài, chiếm 54,39% so với tổng số các loài đã phát hiện được. Bao gồm các cây như: Náng hoa trắng (*Crinum asiaticum* L) dùng làm thuốc tắm bà đẻ; Nàng nàng

(*Callicarpa candicans* (Burm. f.) Hochr) chữa vàng da và chữa kén ăn sau sinh ở phụ nữ; Muồng truồng (*Zanthoxylym avicennae* (Lamk.) DC) có tác dụng tuần hoàn máu não; Ké hoa đào (*Urena lobata* L) chữa bệnh bạch đới(huyết trắng);…

Thân là bộ phận tiếp theo được dân tộc Tày sử dụng nhiều để làm các bài thuốc, với 16/118 loài, chiếm 28,07% so với tổng các loài đã được phát hiện. Gồm các loài như: Ngấy hương (*Rubus cochinchinensis* Tratt) chữa đau nhức xương khớp; Đu đủ rừng (*Trevesia palmata* (Roxb. ex Lindl.) Visan) dùng để làm thuốc giun; Núc nác (*Oroxylum indicum* (L.) Kurz) chữa viêm khớp;…

Dân tộc Tày tại đây cũng sử dụng cả cây và rễ để dùng làm các bài thuốc, với 9/118 loài chiếm 15,79% các cây dùng cả cây và 11/118 loài chiếm 19,30% các cây dùng rễ. Một số cây dùng cả cây như Địa liền (*Kaempferia galanga* L) có tác dụng chữa nôn mửa, cảm sốt, nhức đầu; Cỏ đầu sừng (*Acroceras munroanum* (Bal.) Henrard) chữa nhức đầu; Một số cây dùng rễ như Câu gắm (Gnetum montanum) chữa đau nhức xương khớp; Quế rừng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(*Cinnamomum iners* Rienw. ex Blume) có tác dụng chữa rối loạn tiêu hóa; Răng bừa hồng (*Urceola rosea* (Hook. & Arn.) Middl) chữa thần kinh tọa;…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Các loài dùng củ,quả và vỏ chiếm tỷ lệ rất ít, 7,02% dùng quả, 7,02% dùng củ và chỉ có 2 loài dùng vỏ chiếm 3,51% so với tổng các loài đã phát hiện được. 2 cây sử dụng vỏ đó là Sữa (*Alstonia scholaris* (L.) R. Br) chữa viêm đường tiết niệu và cây Dướng (*Broussonetia papyrifera* (L.) L'Hér. ex Vent) chữa rắn cắn.

Đối với dân tộc dao:

Lá cũng là bộ phận được dân tộc dao sử dụng nhiều nhất để làm các bài thuốc với 52/118 loài, chiếm 76,47% tổng các loài, bao gồm nhiều loài cây khác nhau,chữa các bệnh khác nhau như: Địa đụn (*Heliciopsis lobata*

(Merr.) Sleum) chữa đậu lào; Bụp vang (*Abelmoschus moschatus* Medik) chữa mụn mủ; Đinh hùng java (*Gomphostemma javanicum* (Blume) Benth) chữa bệnh trĩ,lòi dom; Cổ bình (*Tadehagi triquetrum* (L.) Ohashi) có tác dụng chữa bệnh sỏi thận; Chùm gởi (*Helixanthera parasitica* Lour*)* chữa trị huyết áp cao;…

Thân là bộ phận được sửu dụng nhiều thứ hai, với tỷ lệ 25/118 loài chiếm 36,76% tổng các loài đã phát hiện. Các loài được dân tộc dao sử dụng bộ phận thân như Đại bi (*Blumea balsamifera* (L.) DC) chữa cảm cúm,giải nhiệt cơ thể; Dây chìa vôi (*Cissus repens* Lamk) chữa tê liệt; Tèo nong

(*Streblus tonkinensis* (Dub. & Eberh.) Corn*)* Chữa gãy chân gãy xương;…

Còn lại có 17 loài được người dân sử dụng các bộ phận củ, rễ và cả cây,chiếm tỷ lệ rất ít. Chưa phát hiện được loài nào sử dụng quả và chỉ duy nhất 1 loài sử dụng vỏ chiếm 1,47% so với tổng các loài đó là Ba gạc vòng (*Rauvolfia verticillata* (Lour.) Baill) chữa rối loạn tiêu hóa.

Như vậy, có thể thấy, các bộ phận của các loài cây thuốc được đồng bào dân tộc sử dụng rất phong phú, các bộ phận khác nhau chữa các loại bệnh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khác nhau. So với dân tộc tày thì lá và thân dược dân tộc dao sử dụng nhiều hơn, ít sử dụng củ, quả và vỏ hơn…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Từ kết quả sử dụng các bộ phận của các dân tộc, dưới đây là tần số sử dụng các bộ phận của các loài:

Bảng 4.9. Đa dạng tần số các bộ phận cây được sử dụng làm thuốc

STT	Số lượng sử dụng	Số loài tham gia	Tỷ lệ %
1	Cả cây	14	11.86
2	1 bộ phận	72	61.02
3	2 bộ phận	46	38.98
4	3 bộ phận	1	0.85

Tùy thuộc vào từng loại bệnh mà thầy thuốc sử dụng các bộ phận khác nhau bởi mỗi bộ phận của loài có tác dụng dược tính khác nhau. Với kết quả đạt được ở trên cho thấy tỷ lệ dùng các bộ phận như thân, cả cây, rễ khá cao, sẽ rất bất lợi trong công tác bảo tồn nguồn gen cây thuốc, vì vậy chúng ta cần phải xây dựng và thực hiện các biện pháp gây trồng các loài cây thuốc mà có bộ phận sử dụng làm thuốc là cả cây, thân hoặc rễ để nhằm bảo tồn và phát triển bền vững nguồn tài nguyên cây thuốc trên địa bàn xã Thần Sa nói riêng, ở tỉnh Thái Nguyên và ở Việt Nam nói chung.

4.2.2. Đa dạng về công dụng chữa bệnh của các loài cây thuốc

Kết quả nghiên cứu đã thống kê được 17 nhóm bệnh mà cộng đồng dân tộc Tày và dân tộc Dao ở khu vực nghiên cứu đã sử dụng cây thuốc để phòng và chữa bệnh.

Kết quả chi tiết được ghi tại Bảng 4.9:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 4.10. Tỷ lệ số loài có công dụng chữa các nhóm bệnh cụ thể

STT	Nhóm bệnh chữa trị	Số lượng	Tỷ lệ %
1	**Nhóm bệnh đường tiêu hóa** (Đau bụng, đau dạ dày,viêm loét dạ dày, kích thích tiêu hóa, trĩ (trĩ nội, trĩ ngoại.)	14	11.86
2	**Nhóm bệnh đường tiết niệu** (Sỏi thận, đái buốt, đái dắt, viêm đường tiết niệu.)	8	6.78
3	**Nhóm bệnh phụ nữ, sinh sản, sinh dục, sinh lý** (băng huyết, chân tay tê dại, ngứa âm hộ, lợi sữa bà bầu, vô sinh.)	12	10.17
4	**Nhóm bệnh ngoài da** (Ngứa, dị ứng công trùng, thời tiết, mẩn, đắp đứt gân, mụn nhọt, mụn mủ)	13	11.02
5	**Nhóm bệnh về thần kinh** (Thần kinh, huyết áp, đau đầu, động kinh.)	11	9.32
6	**Nhóm bệnh xương khớp, hệ vận động** (đau nhức xương khớp, thấp khớp cấp, thấp khớp,gãy xương,gân,…)	25	21.19
7	**Nhóm bệnh trẻ em** (Cam sài trẻ con, co giật, sốt, tiêu chảy, vàng da, cảm sốt, thuốc tắm)	8	6.78
8	**Nhóm bệnh về gan** (viêm gan, giải độc gan, gan nhiễm mỡ)	3	2.54
9	**Nhóm bệnh về đường hô hấp** (Ho, viêm phổi, tắm cảm, cảm cúm.)	7	5.93
10	**Nhóm bệnh về ngộ độc** (Giải độc gan, thanh nhiệt, giải độc.)	5	4.24
11	**Nhóm bệnh về ung bướu** (U bướu, giảm nguy cơ mắc ung thư, chống ung thư vòm họng.)	3	2.54
12	**Nhóm bệnh về răng miệng** (hôi miệng, viêm lợi, đau răng)	6	5.08
13	**Nhóm bệnh về mũi** (viêm xoang mũi)	4	3.39
14	**Nhóm bệnh do động vật cắn** (rắn cắn, rết cắn, côn trùng)	6	5.08
15	**Nhóm bệnh cảm cúm** (cảm cúm, say nắng, cảm thời tiết)	5	4.24
16	**Nhóm bệnh về tim mạch** (khó thở, suy tim, đau tim)	3	2.54
17	**Nhóm thuốc bổ** (Bổ thận, bổ gan, bổ máu,…)	13	11.02
	Tổng số:	***132***	***123.73***

Tổng số loài đã phát hiện: ***118***

Chú thích: Tỷ lệ % ở bảng lớn hơn 100 do một số loài có thể sử dụng chữa nhiều nhóm bệnh khác nhau

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Qua bảng 4.10 cho thấy đồng bào các dân tộc tại xã Thần Sa sử dụng cây thuốc để chữa 17 nhóm bệnh khác nhau. Có thể chữa các bệnh như gan, sỏi thận, tim mạch, vô sinh,… Trong đó số lượng cây thuốc được sử dụng phần lớn tập trung trong 5 nhóm bệnh. Cụ thể trong các nhóm bệnh như sau :

Nhóm bệnh xương khớp, hệ vận động với số lượng loài cây là 25/118, chiếm 21,19% so với tổng các loài phát hiện được. Các loài cây chữa các bệnh thuốc nhóm này ví dụ như: Bồng bồng (*Dracaena angustifolia* Roxb) chữa đau nhức xương khớp; Tèo nong (*Streblus tonkinensis* (Dub. & Eberh.) Corn*)* Chữa gãy chân, gãy xương; Thầu dầu (*Ricinus communis* L) chữa bệnh thấp khớp; Nóng (*Saurauia tristyla* DC) chữa gãy chân;…

Nhóm bệnh đường tiêu hóa với số lượng loài cây tham gia là 14/118, chiếm 11,86% so với tổng số loài đã phát hiện được. Các loài trong nhóm này gồm một số cây như: Bạch đồng nữ (*Clerodendrum chinense var. simplex* (Mold.) S. L. Chen) chữa bệnh đường ruột; Nhội (*Bischofia javanica* Blume*)* chữa đau bụng, rối loạn tiêu hóa; Đơn nem (*Maesa perlarius* (Lour.) Merr) chữa táo bón;….

Nhóm thuốc bổ có 13/118 loài chiếm 11,02%, và nhóm bệnh ngoài da có 13/118 loài chiếm 11,02% so với tổng các loài phát hiện được tại KVNC. Có nhiều loài cây chữa được các loại bệnh khác nhau như: Hoàng tinh hoa trắng (*Disporopsis longifolia* Craib*)* dùng làm thuốc bổ máu; Sâm thơm (*Heteropanax fragrans* (Roxb.) Seem*)* chữa bệnh phù da; Vẩy tê tê (*Phyllodium elegans* (Lour.) Desv) chữa lở loét chân tay; Bổ béo bốn nhị (*Gomphandra tetrandra* (Wall.) Sleum) có tác dụng làm thuốc bổ;…

Nhóm bệnh phụ nữ, sinh sản, sinh dục, sinh lý chiếm 10,17% với số loài là 12/118, gồm các cây như Lấu núi (Psychotria montana Blume) chữa viêm phụ khoa; Rẻ quạt (*Belamcanda chinensis* (L.) DC*) dùng để làm bài*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuốc tắm bà đẻ; Tôn nấm (Stixis suaveolens (Roxb.) Pierre*) chữa vô sinh ở phụ nữ;…*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ngoài ra, các loài chữa nhóm bệnh về gan và tim mạch chiếm tỷ lệ ít, có các cây như Cỏ đầu sừng (*Acroceras munroanum* (Bal.) Henrard) chữa sỏi thận; Mỏ quạ nam (*Maclura cochinchinensis* (Lour.) Corn) chữa gan nhiễm mỡ; Cơm nguội năm cạnh (*Ardisia quinquegona* Blume) chữa viêm gan;…

Còn rất nhiều các loài cây chữa các loại bệnh thuộc các nhóm bệnh khác, hiện nay được sử dụng và có tác dụng rất tốt trong việc chữa các loại bệnh như Địa liền (*Kaempferia galanga* L) chữa nôn mửa, cảm sốt, nhức đầu; Thiên niên kiện (*Homalomena occulta* (Lour.) Schott) dùng để ngâm rượu làm thuốc bổ, làm rượu; Giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) có tác dụng tăng cường sức khỏe, hạ mỡ máu, tốt tim mạch;…

Từ những kết quả ở trên đã chứng minh được rằng kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc Tày và dân tộc Dao ở xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên rất phong phú, đa dạng, chữa được các nhóm bệnh khác nhau.

4.2.3. Tỷ lệ thầy thuốc được phỏng vấn

Trong quá trình điều tra tại KVNC, có sự giúp đỡ của các thầy lang. Dù không nhiều nhưng cũng cho thấy độ tuổi của các thầy khá chênh lệch, phần lớn đã ngoài 50 tuổi. cụ thể tỷ lệ độ tuổi và giới tính của các thầy lang được thể hiện ở bảng dưới:

Bảng 4.11. Tỷ lệ số lượng thầy lang trong 2 dân tộc

TT	Dân tộc	Số thầy thuốc phỏng vấn	Tỷ lệ %
1	Tày	3	60
2	Dao	2	40
Tổng số		**5**	100

Bảng 4.12. Tỷ lệ về độ tuổi, giới tính của thầy lang

Nhóm tuổi		>75	50-75	25-49	<25	**Tổng**
Giới tính	Nam	1	2	1	0	4

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	Nữ	0	1	0	0	1

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Có thể thấy, các thầy lang chủ yếu là nam giới, có độ tuổi từ ngoài 50 chiếm phần lớn. Một số thầy là người đã có rất nhiều kinh nghiệm trong việc thu hái cây thuốc, chữa trị các bệnh nan y bằng nhiều loài cây khác nhau. Tuy nhiên, do tuổi tác và sức khỏe, cùng với các vấn đề về văn hóa bài thuốc, nên trong quá trình điều tra không thể khai thác được hết các bài thuốc. Trong những đợt điều tra, nghiên cứu khoa học sau này, cần có các phương pháp điều tra phù hợp, chuyển hướng điều tra để đạt được nhiều đóng góp mới cũng như phát hiện nhiều loài cây mới trong KVNC.

4.3. Một số giải pháp bảo tồn và phát triển cây thuốc tại xã Thần Sa,huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

- Nâng cao vai trò quản lí của các ban ngành, các bộ phận, cán bộ đảm nhiệm vai trò quản lí và bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn dược liệu

- Sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo tồn cây thuốc cũng là một biện pháp mang lại hiệu quả, dễ dàng bảo tồn các loài cây thuốc và trực tiếp ảnh hưởng đến kết quả bảo tồn. Để có được sự tham gia của cộng đồng các dân tộc, ta có thể sử dụng các biện pháp như :

Tổ chức truyền thông, giải thích một cách cụ thể về các văn bản pháp luật bảo vệ rừng và tài nguyên rừng, trong đó có cây thuốc. Tuyên truyền, vận động bà con tự giác tham gia vào các qui định của Nhà nước

Tổ chức truyền thông tại cộng đồng, làm chọ mọi người dân hiểu được bảo tồn cây thuốc là giữ gìn những loài cây cỏ sẵn có và đã được cộng đồng sử dụng. Đó là nguồn lợi của chính cộng đồng; mọi người cần bảo vệ chúng cho bản thân mình và cho cả con cháu mai sau.

Khuyến khích việc xây dựng các "Hương ước" về bảo vệ cây thuốc phù hợp với Pháp luật. Pháp luật sẽ bảo vệ các Hương ước tiến bộ đó.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hướng dẫn cho người dân ở các địa phương nhận biết những cây thuốc cần phải bảo vệ/ cách khai thác các loại cây thuốc khác sao cho đảm bảo tái sinh tự nhiên.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tổ chức hướng dẫn cho nhân dân địa phương về bảo tồn cây thuốc cụ thể là phải làm những việc gì; cách nhân trồng thêm những cây thucíc thuộc diện quí hiếm. Chú ỷ lắng nghe ý kiến đề xuất của cộng đồng; tạo điều kiện thuận lợi cho họ chủ động tham gia vào các công việc bảo tồn và trồng thêm cây thuốc, để tăng thêm thu nhập, góp phần cải thiện đời sống của gia đình.

Đi đôi với công tác bảo tồn cây thuốc là các chương trình phát triển kinh tế Nông - Lâm nghiệp xã hội, xóa đói giảm nghèo đôi với các vùng sâu vùng xa.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHẦN 5

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

5.1. Kết luận

Nghiên cứu về nguồn tài nguyên cây thuốc được sử dụng trong cộng đồng dân tộc Tày và dân tộc Dao ở xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, tôi đã thu được những kết quả sau:

- Xác định được 118 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc ngành Ngọc lan có 117 loài thuộc 98 chi và 55 họ, thuộc ngành Dây gắm với 1 loài thuộc 1 chi và 1 họ có công dụng làm thuốc. Số họ thực vật làm thuốc là 56 họ. Trong đó, họ nhiều loài nhất là họ Cúc (Asteraceae) với 7/118 loài, chiếm 5,93%; Họ Cà phê (Rubiaceae), Dâu tằm (Moraceae), Thầu dầu (Euphorbiaceae) mỗi họ có 6/118 loài và chiếm 5,08% so với các họ còn lại.

- Dạng cây thuốc được người dân sử dụng nhiều nhất là dạng cây thảo với 32 loài, cây bụi có 22 loài, gỗ trung bình có 21 loài và cây gỗ nhỏ có 18 loài.

- Nơi sống chủ yếu của cây thuốc là chủ yếu ở rừng với 94 loài, ở đồi với 30 loài, ở vườn có 29 loài, ở chân núi có 14 loài và ở ven suối là ít nhất 12 loài.

- Số lượng cây thuốc thuộc diện cần bảo tồn có 3 loài chiếm hơn 2,54% tổng số loài cây thuốc thu được, gồm các loài: Ba gạc vòng (*Rauvolfia verticillata* (Lour.) Baill); Phá lửa (*Tacca subflabellata* P. P. Ling & C. T. Ting); Giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino).

- Sử dụng các bộ phận để làm thuốc bao gồm: Cả cây có 17 loài, lá có 83 loài, thân có 41 loài, rễ có 18 loài, vỏ có 3 loài, quả có 4 loài và củ có 6 loài.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Các loài cây đã phát hiện được, được đồng bào dân tộc tại xã Thần Sa sử dụng để chữa các bệnh với 17 nhóm bệnh khác nhau, có thể chữa các bệnh nan y như gan, tim mạch, thận,… và có thể chữa được các bệnh ở phụ nữ như vô sinh, lợi sữa,…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

5.2. Đề nghị

- Cần tiếp tục mở rộng khu vực điều tra và nghiên cứu về tài nguyên cây thuốc để có kế hoạch bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu cho tương lai.

- Tiếp tục nghiên cứu và đánh giá tính hiệu quả của các loài cây thuốc mà đồng bào dân tộc Tày và dân tộc Dao tại xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên sử dụng.

- Xây dựng những vườn thuốc trong gia đình cho những gia đình lương y hay những gia đình có những người biết sử dụng thuốc ở các thôn bản để bảo vệ nguồn gen quý và hướng dẫn cách trồng hái, chế biến cho phù hợp.

- Sử dụng các phương pháp khác nhau, có hiệu quả hơn trong việc điều tra, khai thác các bài thuốc từ người dân địa phương cũng như các thầy lang.

- Với những loài cây thuốc thuộc dạng quý hiếm cần hướng dẫn nhân dân nhận biết và tiến hành bảo vệ rừng, hạn chế khai thác một cách cạn kiệt các loài cây thuốc để bán cho các đầu mối buôn bán trong nước và cả nước ngoài.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. TÀI LIỆU TIẾNG VIỆT.

1. Ninh Khắc Bản (2003), *Điều tra đánh giá và biện pháp phát triển bền vững nguồn tài nguyên thực vật phi gỗ tại Vườn Quốc Gia Hoàng Liên*, Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn-số 3/2003.

2. Trần Khắc Bảo (2003), *Thuốc bệnh 24 chuyên khoa*, Nxb Y học, Hà Nội.

3. Nguyễn Ngọc Bình (2000), "*Điều tra cây thuốc của đồng bào dân tộc Thái, xã Xuân Hạnh, huyện Quỳ Châu – Nghệ An*", Nxb Khoa học và Kỹ Thuật, Hà Nội.

4. Ngô Qúy Công (2005), "*Một số dẫn liệu về cây thuốc của dân tộc Thái ở huyện Nghĩa Đàn – Nghệ An*", Tạp chí Sinh học, tập 23.

5. Nguyễn Chiều (2006), *Từ điển cây thuốc Việt Nam*, Nxb Y học, Hà Nội.

6. Lê Trần Đức (1997), *Từ điển cây thuốc Việt Nam*, Nxb Hà Nội, tập 1-2.

7. Trần Hồng Hạnh (1996), "*Các cây có ích của dân tộc H'mông và khả năng ứng dụng trong phát triển kinh tế*", Nxb Khoa học và Kỹ Thuật, Hà Nội.

8. Trần Thị Lan (2005) & Phạm Thanh Huyền (2000), *Cây thuốc Việt Nam, trồng hái chế biến và trị bệnh ban đầu*, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội.

9. Đỗ Hoàng Sơn (2008), *Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*, Nxb Hà Nội, Hà Nội.

10. Nguyễn Văn Tập (2006), *Cẩm nang cây thuốc cần bảo vệ ở Việt Nam*, Nxb Mạng lưới lâm sản ngoài gỗ Việt Nam, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

11. Nguyễn Văn Tập (2005), *Cây thuốc, bài thuốc và biệt dược*, Nxb Y học, Hà Nội.

12. Phan Văn Thắng & Nguyễn Văn Thành (2004) , *Cẩm nang nghiên cứu đa dạng sinh vật*, Nxb Nông nghiệp, Hà nội.

13. Viện Dược Liệu (2002), *Tài Nguyên cây thuốc Việt Nam*, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

14. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Viện Dược liệu (2005), *Nghiên cứu thuốc từ thảo dược* – Giáo trình Sau đại học, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.

15. Gary J. Martin, Thực vật Dân tộc học (2006), Nxb Nông nghiệp, Hà Nội, Nguyễn Nghĩa Thìn (2002), *Đa dạng thực vật khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang tỉnh Tuyên Quang*, Nxb Nông nghiệp.

16. Andrew Chevallier Fnimh (2006), *Dược thảo toàn thư* (sách dịch), NXB

17.*Sách đỏ Việt Nam* (2007) ,phần II.Thực Vật.

18.Danh lục các loài thực vật Việt Nam

19. Vàng Sảo Hai (2018), *Điều tra cây thuốc, kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc dao tại xã Liên Minh, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái*

Nguyên và nghiên cứu sản xuất dung dịch sát khuẩn tay thảo dược canari, Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

21. Nguyễn Minh Hiếu (2019), "*Nghiên cứu tri thức bản địa sử dụng cây thuốc tại xã Nậm Pung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai*"

22. Đồng Văn Trường(2014), "*Thực trạng công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên*"

23. Nghị định 06/NĐ-CP của chính phủ về quản lí thực vật,động vật rừng nguy cấp.

24. Tổng hợp các bệnh cụ thể theo nhóm bệnh từ các công trình nghiên cứu

B. TÀI LIỆU INTERNET

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1, http://www.yduochoaviet.com/su-can-thiet-bao-ton-tai-nguyen-cay-thuoc-hien-nay.html

2, http://bacsiyhoccotruyen.com/trung-tam-nam-duoc-ha-noi-vi-mot-nen-y-hoc-co-truyen-ton-tai-va-phat-trien.html

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC

Danh lục cây thuốc được đồng bào dân ở xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên sử dụng

	STT	Tên khoa học	Tên phổ thông	Tên dân tộc	Dạng sống	Phân bố	Bộ phận sử dụng	Cách sử dụng	Công dụng
I	**A**	**NGÀNH DÂY GẮM - GNETOPHYTA**							
		Lớp dây gắm(rau bép) - Gnetopsida							
1		**Gnetaceae**	**HỌ GẮM**						
	1	*Gnetum montanum*	Dây gắm, Gắm núi	Câu gắm	Lp	R	L, R	K	Đau nhức xương khớp
II	**B**	**NGÀNH NGỌC LAN - MAGNOLIOPHYTA**							
	B1	**Lớp một lá mầm - Liliopsida**							
2		**Zingiberaceae**	**HỌ GỪNG**						
	2	*Amomum villosum* Lour	Sa nhân	Sa nhân	Th	R	R, Q	K	Thuốc bổ,kích thích tiêu hóa

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	3	*Kaempferia galanga* L	Địa liền	Bau tím	Th	R, S	Cc	T,K	Nôn mửa, cảm sốt, nhưc đầu
3		**Amaryllidaceae**	**HỌ THỦY TIÊN**						
	4	*Crinum asiaticum* L	Náng hoa trắng	Lá láng	Th	R	L	T	Tắm bà đẻ
4		**Araceae**	**HỌ RÁY**						
	5	*Zamioculcas zamiifolia* (Lood.) Engl.	Kim tiền	Nàng kịa mia	Th	Vu, Th	L, Th	T	Rắn cắn
	6	*Rhaphidophora hongkongensis* Schott	Đuôi phượng hồng kông	Điệp kỉn	Cs	R	L, Th	T,K	Mụn nhọt, u nhọt
	7	*Rhaphidophora hookeri* Schott	Tôm hùm	Thau pác hấp	Lp	Th	Th	T	Chữa đau bụng
	8	*Homalomena occulta* (Lour.) Schott	Thiên niên kiện	Thiên liên kiển	Th	Vu, R	L, Cu	T,K	Ngâm rượu, làm nem
5		**Acoraceae**	**HỌ XƯƠNG BỒ**						
	9	*Acorus calamus* L	Thủy xương bồ	Puông mia	Th	R	L	T	Tắm bà đẻ, người ốm
6		**Poaceae**	**HỌ CỎ**						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	10	*Acroceras munroanum* (Bal.) Henrard	Cỏ đầu sừng	Dâu dê	Th	Th	Cc	T	Sỏi thận
	11	*Imperata conferta* (Presl) Ohwi	Cỏ lau	Lau	Th	S	Cc	T,K	Chữa hôi miệng
7		**Dracaenaceae**	**HỌ HUYẾT GIÁC**						
	12	*Dracaena angustifolia* Roxb.	Bồng bồng	Cọ phủi mia	Th	R	L, Th	K	Đau nhức xương khớp
	13	*Sansevieria trifasciata* Hort. ex Prain	Lưỡi cọp sọc	Lưỡi hổ	Th	Vu, R	L	T	Rắn cắn
8		**Dioscoreaceae**	HỌ CỦ NẦU						
	14	*Dioscorea cirrhosa* Lour	Củ nâu, Khoai leng	Củ nâu	Lp	R	Cu	T,K	Bại liệt, tai biến
9		**Pandanaceae**	**HỌ DỨA DẠI**						
	15	*Pandanus tonkinensis* Martelli ex B. Stone	Dứa bắc bộ	Dứa dại	Na	R,Đ	Q, L	T,K	Tuần hoàn máu não
10		**Convallariaceae**	**HỌ MẠCH MÔN ĐÔNG**						
	16	*Disporopsis longifolia* Craib	Hoàng tinh hoa trắng	Cu lì xỉ	Na	R	Cu	T,K	Bổ máu, cơ thể

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

11		**Costaceae**	**HỌ MÍA DÒ**						
	17	*Costus speciosus* (Koenig) Smith	Mía dò	Mía giò, ói ướng	Th	R	Th	K	Lợi tiểu. Đái buốt, đau lưng
12		**Iridaceae**	**HỌ LAY ƠN**						
	18	*Belamcanda chinensis* (L.) DC	Rẻ quạt	Đìu giu	Th	R	L, Th	T	Tắm bà đẻ
	B2	**Lớp hai lá mầm - Maguoliopsida**							
13		**Proteaceae**	**HỌ CHẸO THUI**						
	19	*Heliciopsis lobata* (Merr.) Sleum	Địa đụn, Bàn tay ma	Đìa chun	Mi	R	L	T	Đậu lào
14		**Acanthaceae**	**HỌÔRÔ**						
	20	*Justicia gendarussa* Burm. F.	Thanh táo	Teng tảo	Na	Vu	L, Th	T,K	Rắn cắn
	21	*Rungia parviflora* Nees in Wall	Rung lá nhỏ	Men lá	Th	Vu, Th, Đ	Cc	T,K	Làm men rượu
	22	*Justicia ventricosa* Wall	Xuân tiết bụng	Mùng lâu mia	Me	R	L,Th	T	Đau nhức xương khớp
	23	*Strobilanthes cusia* (Nees) Kuntze	Chàm mèo	Xóm kéo	Mi	R,Đ	L	T	Chữa đau nhức xương khớp

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

15		**Asteraceae**	**HỌ CÚC**						
	24	*Blumea balsamifera* (L.) DC	Đại bi	Ìn bìọt	Na	R	L, Th	T	Cảm cúm, giải nhiệt cơ thể
	25	*Ageratum conyzoides* L.	Cỏ cứt lợn	Tùng dây mia	Na	Vu	Cc	T,K	Viêm xoang
	26	*Vernonia amygdalina* Delile	Lá đắng	Huyết áp	Me	Vu	L	T	Chữa huyết áp
	27	*Senecio scandens Buch*.-Ham. ex D. Don.	Cúc bạc leo	Méng phiu ton	Na	R	L,Th	T	Vàng da, tắm khỏe người
	28	*Blumea repanda* (Roxb.) Hand.-Mazz	Hoàng đầu quý	Siàu	Na	R	L, Th	T	Cảm lạnh
	29	*Bidens pilosa* L	Đơn buốt	Xuyến chi	Th	Vu, Đ	Cc	T,K	Chữa đái buốt, viêm gan, thấp khớp, thận
	30	*Blumea pubigera* Merr.	Hoàng đầu leo	Khám khon	Th	R	L	T	Hỗ trợ bài thuốc chữa các bệnh
16		**Caesalpiniaceae**	**HỌ VANG**						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	31	*Bauhinia khasiana* Baker	Quạch mấu	Khau lướt	Lp	R	L, Th	T	Bổ máu
	32	*Bauhinia bracteata* (Benth.) Baker	Dây cánh dơi	Cây bo	Mp	R,Vu	R	T,K	Sỏi thận
17		**Verbenaceae**	**HỌ CỎ ROI NGỰA**						
	33	*Clerodendrum japonicum* (Thunb.) Sweet	Xích đồng nam	Mụn mủ	Na	S, Ch	R	K	Chữa Mụn mủ
	34	*Clerodendrum cyrtophyllum* Turcz	Bọ mẩy, Đắng cảy	Bọ mảy	Mi	R, Đ	L	T	Đau họng
	35	*Clerodendrum chinense var. simplex* (Mold.) S. L. Chen	Bạch đồng nữ	Mấn trắng	Mi	R, Vu	L, R	T,K	Chữa bệnh đường ruột
	36	*Callicarpa candicans* (Burm. f.) Hochr	Nàng nàng	Xạ cha, trứng cá	Mi	R, Đ	L	T,K	Vàng da, kén ăn sau sinh
18		**Plantaginaceae**	**HỌ MÃ ĐỀ**						
	37	*Plantago major* L.	Mã đề	Mã đề	Th	Vu	Cc	T,K	Viêm xoang, đau bụng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

19		**Rutaceae**	**HỌ CAM**						
	38	*Euodia lepta* (Spreng.) Merr	Ba chạc	Diang xiàng meng	Mi	R	L, Th	T,K	Bại liệt, tai biến, Tắm bà đẻ, xông cảm
	39	*Micromelum hirsutum* Oliv	Mắt trâu	Giàng tòn pẹ	Me	R	L, Th	T,K	Cảm lạnh
	40	*Zanthoxylym nitidum* (Roxb.) DC.	Xuyên tiêu	Ỏn tụ khin	Me	R	R	K	Đau răng
	41	*Zanthoxylym avicennae* (Lamk.) DC.	Muồng truổng, Sẻn gai	Thân đinh trống	Me	R	L	T,K	Tuần hoàn máu não
20		**Vitaceae**	**HỌ NHO**						
	42	*Cissus repens* Lamk	Dây chìa vôi	Kiền giòi mia	Lp	R, Th	L, Th	T	Chữa tê liệt
21		**Amaranthaceae**	**HỌ RAU DỀN**						
	43	*Cyathula prostrata* (L.) Blume.	Cước đài	Lù peo mia	Th	R	Cc	T,K	Chữa nôn mửa
22		**Malvaceae**	**HỌ BÔNG**						
	44	*Urena lobata* L.	Ké hoa đào	Nhả khắt	Na	R, Đ	L	T	Chữa bệnh bạch đới(huyết trắng)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	45	*Sida rhombifolia* L.	Ké hoa vàng	Nhã khắt	Na	Vu, S, Đ	L	T	Hãm độc khi bị rắn cắn
	46	*Abelmoschus moschatus* Medik	Bụp vang	Phái phi	Me	R	L	T	Mụn mủ
23		**Caprifoliaceae**	**HỌ KIM NGÂN**						
	47	*Viburnum lutescens* Blume.	Vót vàng nhạt	Cô ma mia, mìa cam	Th	R	Cc	T	Chữa cam, viêm xoang
24		**Rubiaceae**	**HỌ CÀ PHÊ**						
	48	*Uncaria laevigala* Wall. ex G. Don.	Câu đằng gân nhẵn	Cáu liêm	Na	R	L	T,K	Mụn mủ
	49	*Psychotria rubra* (Lour.) Poir	Lấu đỏ, Men sứa	Chạ bao, xạ bao	Mi	R, Đ	L	T	Đau răng
	50	*Mussaenda pubescens* Ait. f	Bướm bạc lông	Khau bí	Na	R, S	L	T	Thải độc, say nắng
	51	*Mussaenda dehiscens* Craib	Bướm bạc tự khai	Không biết tên	Na	R,S	L	T	Hỗ trợ giải độc
	52	*Psychotria montana* Blume	Lấu núi	Xằm chồm hây	Lp	Đ	L, Th	T,K	Viêm phụ khoa
	53	*Hedyotis capitellata* Wall. ex G. Don.	Dạ cẩm	Sàu	Na	R	L, Th	T	Cảm lạnh
25		**Apocynaceae**	**HỌ TRÚC ĐÀO**						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	54	*Alstonia scholaris* (L.) R. Br.	Sữa, Mò cua	Sữa	Mp	R, Vu	V	T,K	Viêm đường tiết niệu
	55	*Urceola rosea* (Hook. & Arn.) Middl	Răng bừa hồng	Ngọn nước	Lp	R,Đ	R	T,K	Thần kinh tọa
	56	*Rauvolfia verticillata* (Lour.) Baill	Ba gạc vòng	Tạ tỉnh dùng	Mi	R	R,V	T,K	Rối loạn tiêu hóa
26		**Rosaceae**	**HỌ HOA HỒNG (HƯỜNG)**						
	57	*Rubus cochinchinensis* Tratt	Ngấy hương	Hú mèo	Na	R, Đ	Th	T,K	Chữa đau nhức xương khớp
	58	*Rubus alcaefolius* Poir	Mâm xôi	Vàng da	Na	Th, Đ	L	T	Chữa vàng da
27		**Moraceae**	**HỌ DÂU TẰM**						
	59	*Streblus tonkinensis* (Dub. & Eberh.) Corn	Tèo nong	Tô lông điảng	Na	R	L, Th	T,K	Gãy chân, gãy xương
	60	*Ficus ischnopoda* Miq	Rù rì cuống dài	Chữa động kinh	Me	R, S	L	T	Chữa động kinh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	61	*Broussonetia papyrifera* (L.) L'Hér. ex Vent	Dướng, Rét	Xạ thái	Mp	R,Đ	V	T,K	Rắn cắn
	62	*Ficus fistulosa* Reinw. ex Blume	Sung rừng	Si rừng	Mp	R,Vu	L,R	T,K	Chữa đứt gân, xương khớp
	63	*Maclura cochinchinensis* (Lour.) Corn	Mỏ quạ nam	Khin	Me	R	L, Th, R	T,K	Gan nhiễm mỡ
	64	*Ficus heterophylla* L. f	Vú bò	Vú bò	Mi	Th, R, S	L, R	K	Đau nhức xương khớp
28		**Menispermaceae**	**HỌ TIẾT DÊ (Phòng Kỷ)**						
	65	*Stephania longa* Lour	Lõi tiền	Tằng ton	Lp	R, Th	L, Th	T,K	Hỗ trợ bài thuốc chữa các bệnh
29		**Araliaceae**	**HỌ NGŨ GIA BÌ**						
	66	*Heteropanax fragrans* (Roxb.) Seem	Sâm thơm	Ngùng pàng xiay	Me	Vu, R	L, Th	T	Phù da
	67	*Aralia armata* (Wall. ex G. Don) Seem	Đơn châu chấu	Xang nam, kìa đảy may	Mi	R	R	T,K	Thuốc bổ, viêm họng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	68	*Trevesia palmata* (Roxb. ex Lindl.) Visan	Đu đủ rừng	Đu đủ rừng	Th	R	Th	T	Thuốc giun
	69	*Schefflera heptaphylla* (L.) Frodin	Đáng chân chim	Chân chim	Me	R	L	T	Đau nhức xương khớp
30		**Euphorbiaceae**	**HỌ THẦU DẦU (Đại Kích)**						
	70	*Ricinus communis* L.	Thầu dầu	Bảu đeng	Mp	R	L, Q	T,K	Thấp khớp
	71	*Bischofia javanica* Blume	Nhội, Nhội tía	Bòn bọt	Mi	Vu, Đ	L, Th	T,K	Đau bụng, rối loạn tiêu hóa
	72	*Glochidion eriocarpum* Champ	Bọt ếch lông	Mận đẻ	Mi	R, Đ	H, R	K	Trị ho đờm
	73	*Croton tiglium* L.	Ba đậu	Han rừng	Me	R	L, Th	T,K	Thấp khớp , chữa ho
	74	*Croton caudatus* Geiseler	Ba đậu leo	Tắp lang	Me	R, Đ	L, Th	T,K	Viêm loét dạ dày, mẩn ngứa
	75	*Breynia fruticosa* (L.) Hook. F	Bồ cu vẽ	Chữa đau đầu	Mp	R	L	T	Đau nhức đầu
31		**Lamiaceae**	**HỌ BẠC HÀ**						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	76	*Ocimum gratissimum* L	Hương nhu trắng	Hương nhu	Th	Vu, Đ	L	T	Phong hàn, chảy máu cam, đau bụng
	77	*Gomphostemma javanicum* (Blume) Benth	Đinh hùng java	Múp đin	Me	R	L	T	Trĩ, lòi dom
	78	*Plectranthus scutellarioides* (L.) R. Br.	Tía tô tây	Ả lùng mia	Th	Vu	L	T	Dị ứng, mẫn cảm thời tiết
32		**Myrsinaceae**	**HỌ ĐƠN NEM**						
	79	*Maesa perlarius* (Lour.) Merr	Đơn nem	Đơn nem, kiền tảy chà	Mi	R, Th	L, Th	T	Táo bón, đau bụng, giải độc
	80	*Ardisia quinquegona* Blume	Cơm nguội năm cạnh	không biết tên	Th	R, Vu	Cc	T	Viêm gan, thực quản
	81	*Maesa balansae* Mez	Đơn trâu	Kiền tảy chà	Me	R	L	T	Khó thở
33		**Apiaceae**	**HỌ HOA TÁN (NGÒ)**						
	82	*Apium graveolens* L.	Rau cần, Cần tây	Lậy gu	Th	S, Vu	L	T	Tắm khỏe người

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	83	*Hydrocotyle nepalensis* Hook	Rau má lá to	Tẩng chan mia	Th	Vu, Th	L	T	Đau nhức xương khớp
34		**Mimosaceae**	**HỌ TRINH NỮ**						
	84	*Mimosa pudica* L	Xấu hổ	Xấu hổ	Na	Vu, Đ	Cc	T	Thần kinh, viêm khớp
	85	*Archidendron clypearia* (Jack) I. Nielsen	Mán đỉa	Lim xanh	Me	R	L. Th	T,K	Mụn nhọt
35		**Piperaceae**	**HỌ HỒ TIÊU (TIÊU)**						
	86	*Piper gymnostachyum* C. DC.	Tiêu gié trần	Nhã lồm	Th	S, R	L, Th	T	Chữa bệnh não, ngâm rượu
	87	*Piper longum* L.	Tiêu lá tím	Làu quẻ	Cs	R	L	T	Giải độc
36		**Fabaceae**	**HỌ ĐẬU**						
	88	*Desmodium heterocarpon* (L.) DC.	Thóc lép dị quả	Mìa giật	Mi	R	L, Th	T,K	Chữa co giật, sốt
	89	*Tadehagi triquetrum* (L.) Ohashi	Cỏ bình	Thắt cổ	Mi	R, Th	L	T	Sỏi thận

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	90	*Phyllodium elegans* (Lour.) Desv	Vảy tê tê	Lạc dai	Mi	R	R	K	Lở loét tay chân
37		**Polygonaceae**	**HỌ RAU RĂM**						
	91	*Polygonum chiensis* L.	Thồm lồm	Nhọ nồi, mí thau	Th	R, Vu, Đ	L, Th	T	Chữa đầy hơi, tắm bà đẻ
38		**Taccaceae**	**HỌ RÂU HÙM**						
	92	*Tacca chantrieri* Andre	Râu hùm hoa tía	Rau hổ	Th	R, S	L, Cu	T	Chữa thận
	93	*Tacca subflabellata* P. P. Ling & C. T. Ting	Phá lửa	Phá lúa	Th	R	L	T	Hỗ trợ các bài thuốc
39		**Combretaceae**	**HỌ BÀNG**						
	94	*Quisqualis indica* L	Dây giun	Xử quân tử	Me	R, Đ	R, Q	T,K	Chữa giun sán
40		**Cucurbitaceae**	**HỌ BẦU BÍ**						
	95	*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino	Giảo cổ lam	Giảo cổ lam	Th	R,Đ,Vu	Cc	T,K	Tăng cường sức khỏe, hạ mỡ máu, tốt tim mạch

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	96	*Zehneria indica* (Lour.) Keraudren	Dây pọp	không biết tên	Na	R	L	T	Thần kinh tọa, viêm thanh quản
41		**Bignoniaceae**	**HỌ CHÙM ỚT**						
	97	*Oroxylum indicum* (L.) Kurz	Núc nác	Thau táng tó	Lp	R	Th	T,K	Viêm khớp
42		**Actinidiaceae**	**HỌ DƯƠNG ĐÀO**						
	98	*Saurauia tristyla* DC.	Nóng	Mác nhầu	Me	R, Đ	L	T	Gãy chân
43		**Urticaceae**	**HỌ GAI**						
	99	*Elatostema rupestre* (Buch.-Ham.) Wedd	Cao hùng đá	Tin pay	Th	R,S	L	T	Mụn nhọt, mụn đinh
44		**Oleaceae**	**HỌ NHÀI**						
	100	*Ligustrum indicum* (Lour.) Merr	Nữ trinh	Chữa đau răng	Th	Vu, Đ	L	T	Đau răng, lợi
	101	*Jasminum coarctatum* Roxb	Lài bắc bộ	Nguôn mua	Na	R,Đ	L	T	Viêm khớp
45		**Lauraceae**	**HỌ LONG NÃO**						
	102	*Cinnamomum iners* Rienw. ex Blume	Quế rừng	Re rừng	Mp	R, Đ	R	T,K	Rối loạn tiêu hóa
46		**Capparaceae**	**HỌ MÀN MÀN**						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	103	*Stixis suaveolens* (Roxb.) Pierre	Tôn nấm	Kìa đủi đẻng	Me	R	L	T	Chữa vô sinh
	104	*Stixis fasciculata* (King) Gagnep	Dây tấm cám	Trứng rùa	Me	R	L,Th	T,K	Chữa đòn ngã tổn thương
47		**Rhamnaceae**	**HỌ TÁO**						
	105	*Gouania leptoschya* DC.	Dây đòn gánh	Thau muốc	Lp	R	L,Th	T	Chữa thấp khớp
48		**Opiliaceae**	**HỌ SƠN CAM**						
	106	*Melientha suavis* Pierre	Rau sắng	Nặn thắc	Me	R,Đ	L, Th	T,K	Xương khớp
49		**Icacinaceae**	**HỌ THỤ ĐÀO**						
	107	*Iodes cirrhosa*	Mộc thông	Dây mộc thông	Lp	R	L	T	U bướu
	108	*Gonocaryum lobbianum* (Miers.) Kurz	Quỳnh lam	Chu biên	Na	R	L, Th	T,K	Rắn cắn, mẩn ngứa
	109	*Gomphandra tetrandra* (Wall.) Sleum	Bổ béo bốn nhị	Sâm trắng	Mi	R, Vu	Cu	T,K	Thuốc bổ, lợi sữa
50		**Asclepiadaceae**	**HỌ THIÊN LÝ**						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	110	*Stretocaulon juventas* (Lour.) Merr	Hà thủ ô nam	Hà thủ ô trắng	Lp	R, Vu	Cu	T,K	Chữa hôi miệng
	111	*Dischidia acuminata* Cost	Song ly nhọn	Thau muối vắc	Cs	R	Cc	T	Chữa hạch, u
51		**Hernandiaceae**	**HỌ TUNG**						
	112	*Illigera celebica* Miq	Vót ét	Kiu tảy may	Lp	R	L, Th	T,K	Tắm bà đẻ, người ốm
	113	*Illigera dunniana* Levl	Khâu tai	Khìa tảy mia	Lp	R	L, Th	T	Tắm bà đẻ
52		**Ancistrocladaceae**	**HỌ TRUNG QUÂN**						
	114	*Ancistrocladus scandens* (Lour.) Merr. apud L. K. Ke & al.	Trương quân	Đìa chọm ngâu, thau húp, tong húc	Na	R	L, Th	K	Tắm khỏe người ốm, tắm bà đẻ
53		**Loranthaceae**	**HỌ TẦM GỬI**						
	115	*Helixanthera parasitica* Lour	Chùm gởi	Dằng xeng	Cs	Đ, Vu	L	T	Huyết áp cao
54		**Anacardiaceae**	**HỌ XOÀI**						
	116	*Rhus chinensis* Meull	Muối, Sơn muối, Dã sơn	Muối	Mi	R	tầm gởi	T	Chữa gút
55		**Melastomataceae**	**HỌ MUA**						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	117	*Melastoma malabathrica* L	Mua đa hùng	Mạy tắc	Me	Th, Đ	L	T	Thấp khớp
56		**Erythropalaceae**	**HỌ DÂY HƯƠNG**						
	118	*Erythropalum scandens* Blume	Bò khai	Bồ khai	Th	Vu, Th, Đ	Cc	K	Đau răng, rau bổ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phân bố	Dạng sống	Bp dùng	Cách sử dụng
R/ Rừng Đ/ Đỉnh núi	Lp/ Dây leo Mp/ Gỗ lớn	Cc/ Cả cây Q/ Qủa	T: Tươi K: Khô
Vu/ Vườn tạp	Me/ Gỗ trung bình	L/ Lá	
S/ Sườn núi	Mi/ Gỗ nhỏ	V/ Vỏ	
Th/ Thung lũng	Na/ Bụi	Ho/ Hoa	
	Th/ Thảo(cỏ)	R/ Rễ	
	Cs/ Cộng sinh	Cu/ Củ	
		Th/ Thân	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com